**Ngày soạn: …. /…. /….**

**CHỦ ĐỀ 1. PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG (12 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức (nội dung hoạt động):**

- Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.

- Lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.

- Biết cách thu hút các bạn vào hoạt động chung.

- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.

- Thực hiện hoạt động theo chủ đề của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh do nhà trường và địa phương tổ chức

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

*- Năng lực tự chủ và tự học:*

+ Giúp đỡ được các bạn khác vươn lên, tự lực, tự chủ trong các hoạt động.

+ Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng: biết khẳng định và bảo vệ quan điểm, nhu cầu tham gia các hoạt động của bản thân.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp: biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động cá nhân/cặp/nhóm.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết xác định và làm rõ thông tin từ tình huống thực tế, internet, sách, báo,…Giải quyết vấn đề một cách hợp lí, khoa học.

**\* Năng lực đặc thù:**

*- Năng lực thích ứng với cuộc sống:*

+ Hiểu biết về bản thân và môi trường sống:

> Xác định phong cách bản thân thông qua các hoạt động.

> Thể hiện sự hứng thú của bản thân và tinh thần lạc quan khi tìm hiểu về truyền thống nhà trường.

> Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu và khả năng thay đổi của bản thân, khả năng thu hút các bạn vào hoạt động chung.

> Khẳng định vai trò, vị thế của cá nhân trong lớp và khối lớp.

+ Kĩ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi:

> Điều chỉnh những hiểu biết, kĩ năng, kinh nghiệm của bản thân phù hợp với hoàn cảnh là HS lớp 10 (đầu cấp THPT).

> Thay đổi cách suy nghĩ, thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

> Thể hiện sự tự tin trong giao tiếp, ứng xử, nhất là trong việc thu hút các bạn khác vào hoạt động chung.

*- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:*

+ Kĩ năng lập kế hoạch:

> Xác định mục tiêu, nội dung hoạt động, phương tiện và hình thức hoạt động phù hợp với việc lập kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.

+ Kĩ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động:

> Thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường đã lập ra.

> Thể hiện sự chủ động hợp tác, hỗ trợ các bạn khác cùng thực hiện.

+ Kĩ năng đánh giá hoạt động:

> Đánh giá yếu tố khách quan, chủ quan tác động đến việc thực hiện nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.

> Rút ra bài học kinh nghiệm để thực hiện tốt hơn nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.

*- Năng lực định hướng nghề nghiệp:*

Rèn luyện được một số kĩ năng cần thiết để phục vụ cho định hướng nghề nghiệp sau này: tổ chức, quản lí, thuyết trình trước đám đông…

**3. Phẩm chất:**

*- Yêu nước:* Yêu mái trường. Tự hào về truyền thống tốt đẹp của nhà trường.

*- Nhân ái:* Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Sẵn sàng hỗ trợ các bạn khác tham gia các hoạt động chung.

*- Chăm chỉ:* Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân; Những thuận lợi và khó khăn để xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống của nhà trường.

*- Trung thực* trong các hoạt động.

*- Trách nhiệm:* Tích cực, tự giác, nghiêm túc trong việc thực hiện nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng. Sẵn sàng chịu trách nhiệm về các hoạt động của bản thân.

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Trang trí phông, chữ, máy tính, máy chiếu (hoặc tivi), âm li, loa, đài, micrô, đàn,…

**2. Học liệu:** SGK, tranh ảnh, video, hệ thống câu hỏi, trò chơi, phiếu học tập…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**NỘI DUNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 1**

(SHDC: Sinh hoạt dưới cờ; GDTCĐ: Giáo dục theo chủ đề; SHL: Sinh hoạt lớp)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Hình thức** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | SHDC | Khai giảng năm học và tìm hiểu nội quy của nhà trường |  |
| GDTCĐ | HĐ1. Tìm hiểu nội quy của trường, lớp, quy định của cộng đồng và biện pháp thực hiện. |  |
| SHL | Chủ đề “Xây dựng nội quy lớp học và biện pháp thực hiện” |  |
| 2 | SHDC | Chung tay phát huy truyền thống nhà trường |  |
| GDTCĐ | HĐ3. Thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng |  |
| SHL | Chủ đề “Chia sẻ về việc thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng” |  |
| 3 | SHDC | Giao lưu với những tấm gương tích cực tham gia hoạt động chung |  |
| GDTCĐ | HĐ2. Tìm hiểu truyền thống nhà trườngHĐ4. Giáo dục truyền thống nhà trường |  |
| SHL | Chủ đề “Ý nghĩa của giáo dục truyền thống nhà trường và hành động phát huy truyền thống” |  |
| 4 | SHDC | Văn nghệ ca ngợi mái trường thân yêu |  |
| GDTCĐ | HĐ5. Thực hiện một số biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chungHĐ6. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự rèn luyện bản thân để thực hiện tốt các quy định chung. |  |
| SHL | - Chủ đề “Chia sẻ về việc thực hiện các biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung”- Đánh giá chủ đề 1 |  |

**A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (4 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**KHAI GIẢNG NĂM HỌC MỚI VÀ TÌM HIỂU NỘI QUY CỦA NHÀ TRƯỜNG**

**1. Chào cờ, khai giảng năm học mới và chào mừng HS khối 10 (BGH, Đoàn thanh niên, BTC Lễ khai giảng thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Tổ chức tìm hiểu nội quy của nhà trường***

**a) Mục tiêu:** HS nhận thức được những quy định mới trong nhà trường THPT và sự cần thiết tuân thủ các quy định chung của nhà trường.

**b) Nội dung:**

 - Giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của việc tìm hiểu nội quy nhà trường.

 - Chia sẻ nội quy của nhà trường và việc thực hiện nội quy của các khối lớp.

 - Nhấn mạnh (chốt) những điểm quan trọng trong nội quy nhà trường.

**c) Sản phẩm:** Trình tự buổi lễ khai giảng và hiểu biết của HS về nội quy của nhà trường.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ BTC yêu cầu HS nghiêm túc tham gia các hoạt động trong Lễ khai giảng và tìm hiểu nội quy nhà trường.

+ Yêu cầu HS khối 11, 12 chia sẻ về nội quy nhà trường và việc thực hiện nội quy của khối mình.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ (hoặc trò chơi) đan xen trong quá trình phát biểu tham luận, phát biểu tìm hiểu nội quy nhà trường.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của người điều hành, tổ chức hoạt động.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS toàn trường lắng nghe để bổ sung hoặc đặt câu hỏi tìm hiểu thêm khi được chia sẻ về nội quy nhà trường.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** BTC chốt (kết luận) những điểm quan trọng trong nội quy nhà trường; đánh giá ý thức của HS và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: Về lớp, HS tiếp tục tìm hiểu các quy định trọng nội quy của trường, xây dựng nội duy của lớp và bàn các biện pháp thực hiện tốt nội quy của trường, lớp.

**TUẦN 2**

**CHUNG TAY PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Chung tay phát huy truyền thống nhà trường***

**a) Mục tiêu:** HS nêu được các nét truyền thống của trường mình và những hành động giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường.

**b) Nội dung:**

 Ban tổ chức và người dẫn chương trình tổ chức cho HS tham gia “Hái hoa dân chủ” về nội dung giữ gìn và phát huy truyền thống nhà trường.

**c) Sản phẩm:** HS xung phong lên “hái hoa” và trả lời câu hỏi.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Người dẫn chương trình giới thiệu về thể lệ của chương trình “Hái hoa dân chủ” và khuyến khích tinh thần xung phong của HS.

+ Nếu HS trả lời đúng, được cộng 10 điểm vào điểm chung của cả lớp (hoặc được BTC trao một phần quà).

+ Nếu câu trả lời không chính xác, các bạn khác có thể giơ tay xin phát biểu thay thế. Nếu trả lời đúng, được cộng 10 điểm vào điểm chung của cả lớp (hoặc được BTC trao một phần quà).

+ Nếu câu trả lời chưa đầy đủ, các bạn khác có thể giơ tay xin phát biểu bổ sung. Trong trường hợp này 10 điểm sẽ được phân chia cho các ý cần trả lời của câu hỏi.

+ Ai giơ tay trước được quyền phát biểu trước.

+ Lớp nào có số điểm cao nhất lớp đó giành chiến thắng.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) tham gia trả lời câu hỏi có nội dung về truyền thống nhà trường và cách giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường: mỗi người trả lời trong thời gian không quá 02 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS toàn trường lắng nghe để bổ sung hoặc đặt câu hỏi tìm hiểu thêm khi được chia sẻ về truyền thống nhà trường.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** BTC chốt (kết luận) những điểm quan trọng: Các nét truyền thống của nhà trường; Hành động của các thế hệ HS để giữ gìn và phát huy truyền thống nhà trường. Tiếp theo, BTC dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: Về lớp, HS chia sẻ cảm xúc tự hào về truyền thống nhà trường và những việc cần làm để giữ gìn và phát huy truyền thống của trường.

**TUẦN 3**

**GIAO LƯU VỚI NHỮNG TẤM GƯƠNG TÍCH CỰC**

**THAM GIA HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Giao lưu với những tấm gương tích cực tham gia hoạt động chung***

**a) Mục tiêu:**

 - HS nhận thức được việc tham gia các hoạt động chung là trách nhiệm của mỗi cá nhân và ý nghĩa của hoạt động chung đối với sự phát triển cá nhân, xã hội.

 - Có ý thức tự giác, tích cực tham gia các hoạt động chung.

**b) Nội dung:**

 Trao đổi, giao lưu với những tấm gương tích cực tham gia hoạt động chung.

**c) Sản phẩm:** Sự chia sẻ của khách mời là những tấm gương tích cực tham gia hoạt động chung và sự chia sẻ về việc tham gia hoạt động chung của những HS khác.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của buổi giao lưu, lần lượt giới thiệu khách mời và mời lên sân khấu để giao lưu (đặt các câu hỏi đã chuẩn bị sẵn). Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe và suy ngẫm về trách nhiệm của mình, đồng thời đặt thêm các câu hỏi để hiểu rõ hơn ý nghĩa của những hoạt động chung.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được từ khách mời trong buổi giao lưu.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình chốt lại bài học kinh nghiệm rút ra về: Động lực và cách cuốn hút mọi người tham gia hoạt động chung; Sự trưởng thành của cá nhân khi tham gia hoạt động chung; Tác động của hoạt động chung đến sự phát triển xã hội;… và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và cam kết tự giác, tích cực tham gia các hoạt động chung được tổ chức trong và ngoài nhà trường.

**TUẦN 4**

**VĂN NGHỆ CA NGỢI MÁI TRƯỜNG THÂN YÊU**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Biểu diễn văn nghệ ca ngợi mái trường thân yêu***

**a) Mục tiêu:** HS thể hiện và trải nghiệm những xúc cảm tích cực về nhà trường, từ đó phát triển tình cảm với nhà trường, cố gắng học tập và rèn luyện, phát huy truyền thống nhà trường.

**b) Nội dung:**

 Nguòi dẫn chương trình thay mặt BTC giới thiệu mục tiêu và nội dung chương trình văn nghệ. HS các lớp trình bày các tiết mục đã được lựa chọn.

**c) Sản phẩm:** Chương trình biểu diễn các tiết mục văn nghệ ca ngợi mái trường thân yêu.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu và nội dung chương trình văn nghệ. Đội văn nghệ các lớp chuẩn bị và tham gia biểu diễn.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Đội văn nghệ các lớp biểu diễn theo thứ tự đã được sắp xếp hoặc bắt thăm. HS toàn khối (toàn trường) theo dõi, cảm thụ, cổ vũ.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** BTC, Ban giám khảo chấm điểm, hội ý, đánh giá và công bố xếp loại, trao thưởng cho các tiết mục. Khán giả tặng hoa chúc mừng các đội. Người dẫn chương trình có thể mời một số HS chia sẻ cảm xúc về buổi biểu diễn văn nghệ, về mái trường mình đang học.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình bế mạc chương trình biểu diễn văn nghệ, nói lời cảm ơn tới các diễn viên và toàn thể các thầy cô, HS tham dự và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: Về lớp, HS tiếp tục chia sẻ cảm xúc và quyết tâm cố gắng học tập, rèn luyện để phát huy truyền thống của trường.

**B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (4 TUẦN)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | HĐ1. Tìm hiểu nội quy của trường, lớp, quy định của cộng đồng và biện pháp thực hiện. |  |
| 2 | HĐ3. Thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng |  |
| 3 | HĐ2. Tìm hiểu truyền thống nhà trườngHĐ4. Giáo dục truyền thống nhà trường |  |
| 4 | HĐ5. Thực hiện một số biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chungHĐ6. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự rèn luyện bản thân để thực hiện tốt các quy định chung. |  |

**HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (KHỞI ĐỘNG)**

**a) Mục tiêu:** HS biết được một số truyền thống tốt đẹp của nhà trường và tại sao cần tìm hiểu, phát huy truyền thống nhà trường.

**b) Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video bài hát phù hợp với nội dung chủ đề và với trường mình và đặt câu hỏi cho HS.

\* Câu hỏi:

- Em hãy nêu một số truyền thống tốt đẹp của trường ta.

- Tại sao phải tìm hiểu và phát huy truyền thống của nhà trường?

**c) Sản phẩm:** Nội dung trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV tổ chức cho HS xem xem video/nghe bài hát/chơi trò chơi,… và yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, chuẩn bị câu trả lời trong 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (KHÁM PHÁ - KẾT NỐI)**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu nội quy trường, lớp, quy định của cộng đồng**

**và biện pháp thực hiện**

**a) Mục tiêu:** HS nêu được những yêu cầu trong nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng và xác định biện pháp thực hiện tốt nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tìm hiểu nội quy của trường, lớp, quy định của cộng đồng.

2. Thảo luận để xác định cách thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **I. Tìm hiểu nội quy của trường, lớp, quy định của cộng đồng và biện pháp thực hiện**1. Tìm hiểu nội quy của trường, lớp, quy định của cộng đồng:Gợi ý:a. Nội quy của trường, lớp: kính trọng, lễ phép với thầy cô giáo; học và làm bài đầy đủ; mặc trang phục theo quy định của trường,…b. Quy định chung của cộng đồng: Tôn trọng, bảo vệ tài sản chung; ứng xử có văn hóa nơi công cộng;…2. Thảo luận để xác định cách thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồngGợi ý:a. Biện pháp của tập thể lớp- Xây dựng tiêu chí thi đua.- Theo dõi việc thực hiện của từng cá nhân.- Giúp đỡ những bạn gặp khó khăn khách quan.-…b. Biện pháp của cá nhân- Luôn ý thức thực hiện tốt nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng là tự trong và tôn trọng những người xung quanh để tuân thủ nội quy, quy định chung của cộng đồng.- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.- Tích cực tham gia hoạt động tập thể.- Xác định cách khắc phục những điểm yếu.- Rèn việc thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng trở thành thói quen thường ngày.- Khắc phục khó khăn/cản trở việc thực hiện bất cứ yêu cầu nào trong nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.-… |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu.

 + Nhóm 1+2: Tìm hiểu nội quy của trường, lớp, quy định của cộng đồng

 + Nhóm 3+4: Xác định cách thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 10 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính liên quan tới nội quy của trường, lớp, quy định của cộng đồng và biện pháp thực hiện.

**Hoạt động 2. Tìm hiểu truyền thống nhà trường**

**a) Mục tiêu:** HS xác định được các truyền thống của nhà trường và chia sẻ được những việc nên làm để phát huy truyền thống của trường.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Tìm hiểu và chia sẻ về truyền thống nhà trường.

2. Chia sẻ về những việc em nên làm để phát huy truyền thống của trường em.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **II. Tìm hiểu truyền thống nhà trường**1. Tìm hiểu và chia sẻ về truyền thống nhà trường.Gợi ý:

|  |
| --- |
| **TRUYỀN THỐNG NHÀ TRƯỜNG** |
| **- Dạy tốt - học tốt:** + Kết quả cao trong học tập+ Kết quả đổi mới, sáng tạo trong giảng dạy+… | **- Tôn sư trọng đạo:** + Kính trọng, lễ phép với thầy, cô giáo+ Ghi nhớ công lao của thầy, cô giáo.+… |
| … | … |

2. Chia sẻ về những việc em nên làm để phát huy truyền thống của trường em.Gợi ý:- Cố gắng học tập, rèn luyện tốt để xứng đáng là HS của trường.- Luôn có ý thức trách nhiệm, tự giác thực hiện các chủ trương, hoạt động của trường.- Tự hào là HS của trường, tôn trọng các giá trị truyền thống của trường, không có hành vi, hành động vi phạm các giá trị truyền thống này.- Tuyên truyền về truyền thống nhà trường đến những bạn còn chưa biết tôn trọng những giá trị truyền thống của trường.- Tổ chức giáo dục đồng đẳng (HS với HS) về truyền thống nhà trường và trách nhiệm giữ gìn, phát huy truyền thống của từng HS.-… |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính liên quan tới truyền thống nhà trường và Nnhững việc nên làm để phát huy truyền thống của trường.

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (RÈN LUYỆN)**

**Hoạt động 3. Thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng**

**a) Mục tiêu:** HS xác định được những điều đã thực hiện tốt, chưa tốt và xác định được nguyên nhân, biện pháp khắc phục để thực hiện tốt nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Chia sẻ những việc làm tốt, chưa tốt trong việc thực hiện nội quy trường, lớp và quy định của cộng đồng.

2. Xác định nguyên nhân trong việc thực hiện chưa tốt nội quy trường, lớp và đề xuất giải pháp thực hiện:

3. Xác định nguyên nhân trong việc thực hiện chưa tốt quy định của cộng đồng và đề xuất biện pháp thực hiện.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **III. Thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng**1. Chia sẻ những việc làm tốt, chưa tốt trong việc thực hiện nội quy trường, lớp và quy định của cộng đồng.2. Xác định nguyên nhân trong việc thực hiện chưa tốt nội quy trường, lớp và đề xuất giải pháp thực hiện: Gợi ý:- Xác định việc thực hiện chưa tốt- Nguyên nhân- Biện pháp khắc phục- Kết quả mong đợi3. Xác định nguyên nhân trong việc thực hiện chưa tốt quy định của cộng đồng và đề xuất biện pháp thực hiện.Gợi ý:- Xác định việc thực hiện chưa tốt- Nguyên nhân- Biện pháp khắc phục- Kết quả mong đợi  |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung. GV yêu cầu cả lớp có thể góp ý giúp HS điều chỉnh biện pháp cho phù hợp hơn.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính liên quan tới việc thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.

**Hoạt động 4. Giáo dục truyền thống nhà trường**

**a) Mục tiêu:** HS lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động theo nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

 GV chia lớp thành 4 nhóm. Mỗi nhóm thực hiện nhiệm vụ với một truyền thống:

 - Nhóm 1: Dạy tốt - học tốt

 - Nhóm 2: Thực hiện tốt nội quy trường lớp

 - Nhóm 3: Đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau.

 - Nhóm 4: Tích cực tham gia hoạt động xây dựng, phát triển nhà trường.

 Nhiệm vụ của các nhóm như sau:

 1. Lập kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống nhà trường.

 2. Tổ chức giáo dục truyền thống nhà trường.

 3. Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.

 4. Đánh giá ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |
| --- | --- |
| **IV. Giáo dục truyền thống nhà trường**1. Lựa chọn một truyền thống nổi bật của nhà trường để lập kế hoạch tổ chức giáo dụcGợi ý:

|  |
| --- |
| **TRUYỀN THỐNG “TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO”**- Mục tiêu: Hs trong trường phát huy được truyền thống thể hiện sự kính trọng, lễ phép, biết ơn thầy cô.- Nội dung: + Lịch sử hình thành truyền thống “Tôn sư trọng đạo” của trường+ Những biểu hiện kính trọng, biết ơn thầy cô của các thế hệ HS trong trường.+ Tác động của truyền thống đó đối với sự phát triển của nhà trường và HS.+…- Hình thức tổ chức: Thuyết trình, kết hợp xem video, tham quan phòng truyền thống.- Phân công trách nhiệm: + Tổ 1: Chuẩn bị nội dung về lịch sử hình thành truyền thống “Tôn sư trọng đạo”+ Tổ 2: Sưu tầm các hình ảnh thể hiện sự kính trọng, biết ơn thầy cô của các thế hệ HS trong trường.+ Tổ 3: Phân tích tác động của truyền thống đó đối với sự phát triển của nhà trường và HS.+…- Thời gian: Tiết chào cờ tuần 2, tháng 11.- Địa điểm: Sân trường hoặc nhà đa năng.- Kết quả mong đợi: HS giữ gìn và phát huy truyền thống “Tôn sư trọng đạo”. |

Kế hoạch giáo dục truyền thống cần làm rõ những nội dung dưới đây:- Giới thiệu lí do vì sao tổ chức giáo dục truyền thống đã chọn.- Làm rõ quá trình hình thành và phát huy truyền thống đó như là một giá trị văn hóa của trường.- Phân tích tác động của truyền thống đó đến sự phát triển nhân cách HS và quá trình phát triển nhà trường.2. Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trườngGợi ý: + Nội dung truyền thống.+ Thành công và những điều cần rút kinh nghiệm.+ Hình thức tổ chức.+ Rút ra bài học: những việc cần làm và cần tránh khi tổ chức hoạt động.3. Đánh giá ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trườngGợi ý:- Đối với bản thân.- Đối với nhà trường.- Đối với xã hội.- Kết luận:+ Nâng cao ý thức trách nhiệm, duy trì và phát triển các giá trị văn hóa của nhà trường ở từng thế hệ HS.+ Giáo dục HS lòng tự hào về trường, tạo động lực rèn luyện, phấn đấu, phát triển những tiềm năng của bản thân.+ Các giá trị văn hóa của nhà trường là chất liệu để giáo dục nhân cách HS.+ Tạo động lực cho đội ngũ GV và lãnh đạo nhà trường xây dựng nhà trường ngày càng thân thiện, hạnh phúc.+… |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành các nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm (cũng có thể gợi ý để các nhóm HS tự lựa chọn truyền thống)

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ để thực hiện xây dựng kế hoạch tổ chức giáo dục truyền thống trong thời gian 10 phút. GV theo dõi, hướng dẫn HS thực hiện (nhắc Hs tham khảo kế hoạch trong SGK)

+ Các nhóm tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống đã xây dựng (thời gian và không gian tùy chọn cho phù hợp). Giáo viên theo dõi, hướng dẫn HS thực hiện.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ (sau khi đã xây dựng xong kế hoạch và sau khi đã thực hiện xong kế hoạch).

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính liên quan tới việc giáo dục truyền thống nhà trường.

**Hoạt động 5. Thực hiện một số biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung**

**a) Mục tiêu:** HS lựa chọn và thực hiện được các biện pháp phù hợp, thu hút bạn vào hoạt động chung.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động theo nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

 GV chia lớp thành 4 nhóm. Mỗi nhóm thực hiện một nhiệm vụ:

 - Nhóm 1: Thảo luận một số biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung.

 - Nhóm 2: Thực hành lựa chọn các biện pháp phù hợp để thu hút bạn vào hoạt động chung.

 - Nhóm 3: Thảo luận về một số hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn thanh niên để lựa chọn các biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung.

 - Nhóm 4: Thảo luận lựa chọn biện pháp thu hút các bạn trong địa bàn dân cư cùng tham gia hoạt động do Đoàn TNCS Hồ Chí Minh địa phương tổ chức.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **V. Thực hiện một số biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung**1. Một số biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chungGợi ý:- Mời các bạn tham gia thiết kế và chuẩn bị hoạt động.- Tổ chức hoạt động chung sao cho có ý nghĩa, hấp dẫn với nội dung phong phú, hình thức đa dạng, tránh hình thức.- Động viên, thuyết phục để bạn thấy được trách nhiệm của người HS là phải tham gia hoạt động chung và thấy được lợi ích của sự tham gia.- Phân công nhiệm vụ phù hợp với sở thích và khả năng của bạn: với những bạn ngại tham gia cần tìm hiểu sở thích và nhu cầu của bạn để tìm ra hoạt động phù hợp, để bạn được trải nghiệm những cảm xúc tích cực từ đó tạo hứng thú thích tham gia hoạt động chung.- Trong thời gian đầu cần lưu ý phân công trách nhiệm cụ thể phù hợp với khả năng và sở thích của bạn.- Hỗ trợ khi bạn gặp khó khăn trong quá trình hoạt động.-…2. Thực hành lựa chọn các biện pháp phù hợp để thu hút bạn vào hoạt động chung.HS thảo luận về việc lựa chọn biện pháp phù hợp và thể hiện cách thu hút bạn vào hoạt động theo tình huống: *Lớp được phân công thực hiện chủ đề văn nghệ cho hoạt động sinh hoạt dưới cờ, một số bạn có khả năng văn nghệ nhưng không muốn tham gia.*3. Thảo luận về một số hoạt động giáo dục theo chủ đề của Đoàn thanh niên để lựa chọn các biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung.Gợi ý:- Rèn luyện 3 tốt: đạo đức tốt, học tập tốt, thể lực tốt.-…4. Thảo luận lựa chọn biện pháp thu hút các bạn trong địa bàn dân cư cùng tham gia hoạt động do Đoàn TNCS Hồ Chí Minh địa phương tổ chức.Gợi ý:- Thu hút các bạn tham gia hoạt động bảo vệ môi trường địa phương.- Thu hút các bạn tham gia hoạt động thiện nguyện hoặc đền ơn đáp nghĩa.- Thu hút các bạn tham gia hoạt động xây dựng nông thôn mới/văn minh đô thị.-… |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành các nhóm và giao nhiệm vụ cho từng nhóm.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ để thực hiện trong thời gian trong thời gian 10 phút.

+ GV theo dõi, gợi ý và hướng dẫn HS thực hiện.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV yêu cầu HS các nhóm thực hành nhiệm vụ và chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính liên quan tới việc thực hiện một số biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung.

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 6. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự rèn luyện bản thân để thực hiện tốt**

**quy định chung**

**a) Mục tiêu:** HS tự nhận thức được những điều cản trở em thực hiện tốt những yêu cầu trong nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng để lập kế hoạch và thực hiện rèn luyện, khắc phục.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Xác định những điều cản trở em thực hiện tốt những nội quy, quy định của trường, lớp, cộng đồng để lập và thực hiện kế hoạch.

2. Chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch.

**c) Sản phẩm:** Kế hoạch tự rèn luyện bản thân và chia sẻ kết quả thực hiện kế hoạch của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV giao nhiệm vụ cho tất cả các HS. HS suy ngẫm để thực hiện nhiệm vụ. Ghi chép kết quả thực hiện để chia sẻ trước lớp.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ HS suy ngẫm và lập kế hoạch trong thời gian 15 phút.

+ HS thực hiện kế hoạch (thời gian do HS tự xác định) và ghi chép kết quả thực hiện kế hoạch.

+ GV theo dõi, gợi ý và hướng dẫn HS thực hiện.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV yêu cầu HS thoàn hành nhiệm vụ và chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ (có thể trình bày để thảo luận việc xây dựng kế hoạch trước; Kết quả thực hiện kế hoạch chia sẻ vào thời điểm phù hợp sau).

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính liên quan tới việc xây dựng và thực hiện kế hoạch tự rèn luyện bản thân để thực hiện tốt quy định chung.

**C. SINH HOẠT LỚP (4 TUẦN)**

**TUẦN 1**

 **Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Xây dựng nội quy lớp học và biện pháp thực hiện”***

**a) Mục tiêu:** HS xác định được những điều cần đưa vào nội quy lớp học để cùng thực hiện.

**b) Nội dung:**

1. Xây dựng nội quy lớp học: GV yêu cầu HS thảo luận theo tổ về những điều cần đưa vào nội quy của lớp.

 2. Thảo luận về biện pháp thực hiện: Yêu cầu tất cả HS thảo luận và đưa ra ý kiến về biện pháp thực hiện nội quy đã xây dựng (có thể phát biểu trực tiếp hoặc viết ý kiến ra giấy và nộp lại).

**c) Sản phẩm:** Bản nội quy lớp học và cam kết thực hiện nội quy.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

Giáo viên yêu cầu các tổ tìm hiểu và thảo luận xây dựng nội quy lớp học và các biện pháp thực hiện nội quy lớp học.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các tổ tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo tổ trong khoảng thời gian: 10 phút.

 **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS các tổ phát biểu, chia sẻ.

 + HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính liên quan tới việc xây dựng nội quy lớp học và biện pháp thực hiện. Yêu cầu học ký cam kết thực hiện nội quy lớp học.

**TUẦN 2**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Chia sẻ về việc thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được việc thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.

**b) Nội dung:**

GV yêu cầu HS chia sẻ theo tổ hoặc trước lớp về các nội dung:

 1. Việc thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.

 2. Những khó khăn, rào cản em gặp phải khi thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.

**c) Sản phẩm:** Nội dung chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

Giáo viên yêu cầu cá nhân HS chia sẻ về việc thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

 Từng HS chia sẻ trong thời gian 02 phút

 **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

Các HS khác theo dõi và chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.

 **- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính liên quan tới việc thực hiện nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng. Biểu dương những HS đã thực hiện tốt nội quy của trường, lớp và quy định của cộng đồng.

**TUẦN 3**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Ý nghĩa của giáo dục truyền thống nhà trường và hành động phát huy truyền thống”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống được tổ chức và những việc làm để giữ gìn và phát huy truyền thống của nhà trường.

**b) Nội dung:**

GV yêu cầu HS thảo luận và chia sẻ theo tổ về các nội dung:

 1. Ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.

 2. Những việc cần làm để giữ gìn, phát huy truyền thống nhà trường.

**c) Sản phẩm:** Nội dung chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

Giáo viên yêu cầu HS làm việc theo tổ để thảo luận, chia sẻ trong tổ về ý nghĩa của giáo dục truyền thống nhà trường và hành động phát huy truyền thống.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

 + Các tổ tự phân công nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận và ghi chép kết quả thảo luận tại tổ.

 + Các tổ thực hiện trong thời gian 05 phút.

 **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV gọi đại diện các tổ chia sẻ kết quả thảo luận ở tổ mình.

 + HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính liên quan tới ý nghĩa của giáo dục truyền thống nhà trường và hành động phát huy truyền thống. Biểu dương những HS (tổ) đã hiểu được ý nghĩa của giáo dục truyền thống và việc cần làm để giữ gìn và phát huy truyền thống của trường.

**TUẦN 4**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Chia sẻ về việc thực hiện các biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được bản thân đã tham gia những hoạt động chung nào do nhà trường và cộng đồng tổ chức và cách thu hút bạn vào những hoạt động chung đó.

**b) Nội dung:**

GV yêu cầu HS thảo luận và chia sẻ theo tổ về các nội dung:

 1. Những hoạt động chung do nhà trường và cộng đồng tổ chức mà em đã tham gia.

 2. Những biện pháp đã sử dụng dể thu hút bạn cùng tham gia.

**c) Sản phẩm:** Nội dung chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

Giáo viên yêu cầu HS làm việc theo tổ để thảo luận, chia sẻ trong tổ về việc thực hiện các biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

 + Các tổ tự phân công nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận và ghi chép kết quả thảo luận tại tổ.

 + Các tổ thực hiện trong thời gian 05 phút.

 **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV gọi đại diện các tổ chia sẻ kết quả thảo luận ở tổ mình.

 + HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung. HS chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính liên quan tới thực hiện các biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung. Biểu dương những HS (tổ) đã tham gia hoạt động chung và sử dụng các biệt pháp đa dạng để thu hút bạn cùng tham gia.

**3. Đánh giá cuối chủ đề:** Hoàn thành phiếu đánh giá cuối chủ đề

*3.1. Cá nhân tự đánh giá*

*3.2. Đánh giá theo nhóm/tổ*

*3.3. Đánh giá của giáo viên*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 1**

 - Căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động của HS trong chủ đề để thực hiện việc đánh giá.

 - Đánh dấu X vào các ô tương ứng về mức độ đạt được.

 - Cách xếp loại:

 + Đạt: khi có ít nhất 4/7 tiêu chí Đạt.

 + Chưa đạt: chỉ đạt được từ 3 tiêu chí trở xuống.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Mức độ đạt được** |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1 | Thực hiện được đầy đủ nội quy của trường, lớp |  |  |
| 2 | Thực hiện được quy định của cộng đồng |  |  |
| 3 | Thực hiện được ít nhất 2 biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung |  |  |
| 4 | Nêu được ít nhất 3 truyền thống của nhà trường |  |  |
| 5 | Lập và thực hiện được ít nhất 1 kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường và thu hút các bạn tham gia |  |  |
| 6 | Nêu được ít nhất 2 ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường. |  |  |
| 7 | Tham gia các hoạt động theo chủ đề của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh do nhà trường và địa phương tổ chức |  |  |
| **Đánh giá chung** |  |  |

**Ngày soạn: …. /…. /….**

**CHỦ ĐỀ 2. KHÁM PHÁ BẢN THÂN (6 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức (nội dung hoạt động):**

- Chỉ ra được những đặc điểm tính cách, quan điểm sống của bản thân và biết cách phát huy những điểm mạnh, hạn chế điểm yếu.

- Nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân.

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

*- Năng lực tự chủ và tự học:*

+ Giúp đỡ được các bạn khác vươn lên, tự lực trong các hoạt động khám phá bản thân.

+ Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng: biết khẳng định và bảo vệ quan điểm, nhu cầu tự học, tự tìm hiểu của bản thân. Xác định được điểm mạnh cũng như các hạn chế của bản thân.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp: biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động cá nhân/cặp/nhóm.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết xác định và làm rõ thông tin từ tình huống thực tế, internet, sách, báo,…Biết điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực.

**\* Năng lực đặc thù:**

*- Năng lực thích ứng với cuộc sống:*

+ Hiểu biết về bản thân và môi trường sống:

> Xác định phong cách bản thân. Chỉ ra được những đặc điểm tính cách, quan điểm sống của bản thân, biết phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu.

> Thể hiện sự hứng thú của bản thân và tinh thần lạc quan về cuộc sống.

> Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu và khả năng thay đổi của bản thân.

+ Kĩ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi: Thay đổi cách suy nghĩ, thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Nhận diện được khả năng điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực cho bản thân.

*- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:*

+ Kĩ năng lập kế hoạch: Lập được kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu của bản thân.

+ Kĩ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động:

> Thực hiện được kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu của bản thân.

> Thể hiện sự chủ động hợp tác, hỗ trợ mọi người trong hoạt động để thực hiện được kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu của bản thân.

> Điều chỉnh được tư duy của bản thân theo hướng tích cực.

> Rèn luyện tính cách và tư duy tích cực của bản thân.

+ Kĩ năng đánh giá hoạt động:

> Đánh giá yếu tố khách quan, chủ quan ảnh hưởng đến quan điểm sống và tư duy tích cực.

> Rút ra bài học kinh nghiệm và phương án để thể hiện quan điểm sống của bản thân.

*- Năng lực định hướng nghề nghiệp:*

Điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực để phát triển các năng lực, phẩm chất cần thiết cho định hướng nghề nghiệp.

**3. Phẩm chất:**

*- Yêu nước:* Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước. Quý trọng các giá trị truyền thống tốt đẹp.

*- Nhân ái:* Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Tôn trọng đặc điểm tính cách của người khác.

*- Chăm chỉ:* Có ý thức đánh giá những điểm mạnh và mặt hạn chế của bản thân để có kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu.

*- Trung thực* trong các hoạt động.

*- Trách nhiệm:* Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân. Sẵn sàng chịu trách nhiệm về lời nói và hành động của bản thân khi tham gia các hoạt động.

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Trang trí phông, chữ, máy tính, máy chiếu (hoặc tivi), âm li, loa, đài, micrô, đàn,…

**2. Học liệu:** SGK, tranh ảnh, video, hệ thống câu hỏi, trò chơi, phiếu học tập…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**NỘI DUNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 2**

(SHDC: Sinh hoạt dưới cờ; GDTCĐ: Giáo dục theo chủ đề; SHL: Sinh hoạt lớp)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Hình thức** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | SHDC | Xem kịch câm và đoán tính cách của nhân vật |  |
|  | GDTCĐ | HĐ1. Xác định tính cách của bản thânHĐ3. Tìm hiểu về quan điểm sống.HĐ7. Thể hiện quan điểm sống của bản thân.HĐ4. Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu của bản thân. |  |
| SHL | Chủ đề “Chia sẻ kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân” |  |
| 2 | SHDC | Diễn đàn “Mục đích học tập của học sinh trung học” |  |
|  | GDTCĐ | HĐ2. Tìm hiểu về điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực. HĐ5. Điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực.HĐ6. Rèn luyện tính cách và tư duy tích cực của bản thân. |  |
| SHL | - Chủ đề “Chia sẻ kết quả rèn luyện tính cách và điều chỉnh tư duy bản thân theo hướng tích cực; Chia sẻ quan điểm sống của bản thân”- Đánh giá chủ đề 2. |  |

**A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (2 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**XEM KỊCH CÂM VÀ ĐOÁN TÍNH CÁCH CỦA NHÂN VẬT**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Xem kịch câm và đoán tính cách nhân vật***

**a) Mục tiêu:** HS nhận diện được một số nét tính cách biểu hiện qua các hành động không lời; nhận thức được: Mỗi cá nhân có những đặc điểm tính cách riêng.

**b) Nội dung:**

 - Phổ biến yêu cầu quan sát kịch câm và đoán tính cách của các nhân vật trong vở kịch.

 - Thảo luận chung: Qua hoạt động này, em rút ra được điều gì?

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ BTC yêu cầu HS nghiêm túc, chú ý quan sát các vở kịch ngắn do các nhóm trình bày. Sau mỗi vở kịch, BTC tổ chức cho HS đoán tính cách của các nhân vật trong vở kịch.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của người điều hành, tổ chức hoạt động.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS toàn trường lắng nghe để bổ sung hoặc đặt câu hỏi tìm hiểu thêm về tính cách của nhân vật trong từng vở kịch. Chia sẻ ý kiến bản thân sau khi xem các vở kịch.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** BTC chốt (kết luận) những điểm quan trọng trong tính cách của bản thân mỗi người và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: HS suy nghĩ, xích đạo một số nét tính cách của bản thân trong: học tập, công việc, sinh hoạt hằng ngày, thiết lập quan hệ với người khác,… để chuẩn bị tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề.

**TUẦN 2**

**DIỄN ĐÀN “MỤC ĐÍCH HỌC TẬP CỦA HS TRUNG HỌC PHỔ THÔNG”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Diễn đàn “Mục đích học tập của HS trung học phổ thông”***

**a) Mục tiêu:** HS biết bày tỏ ý kiến cá nhân về chủ đề “Mục đích học tập của HS trung học phổ thông”; bước đầu có hiểu biết về quan điểm sống.

**b) Nội dung:**

 - Ban tổ chức và người dẫn chương trình tổ chức cho HS tham gia hoạt động hát tập thể, xem video clip có liên quan đến chủ đề “Mục đích học tập của HS trung học phổ thông” và chia sẻ ý kiến của bản thân.

 - Lưu ý: Trong quá trình dẫn dắt diễn đàn, người dẫn chương trình có thể nêu một số quan điểm khác nhau về mục đích học tập của HS THPT để gợi ý HS suy nghĩ và đưa ra quan điểm của mình. Ví dụ:

 + Học để có hiểu biết, có tri thức.

 + Học để lập thân, lập nghiệp, làm giàu cho bản thân, gia đình và xã hội.

 + Học để có điểm số cao.

 + Học để thi đỗ vào đại học.

 + Học để đáp ứng kì vọng của cha mẹ, gia đình,…

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Người dẫn chương trình giới thiệu và tổ chức cho HS:

+ Cùng hát tập thể một bài hát về tuổi học trò.

+ Sau đó, tuyên bố lí do, giới thiệu mục đích, nội dung diễn đàn.

+ Cho HS xem một video clip có liên quan đến chủ đề “Mục đích học tập của HS trung học phổ thông”.

+ Yêu cầu HS chia sẻ ý kiến của bản thân về chủ đề, kèm theo tranh, ảnh, video clip minh họa (nếu có).

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) tham gia các hoạt động và suy nghĩ về video clip được xem, chuẩn bị các ý kiến cá nhân để chia sẻ trước toàn trường.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS toàn trường lắng nghe để bổ sung hoặc đặt câu hỏi tìm hiểu thêm khi được nghe những chia sẻ của các bạn về chủ đề.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** BTC chốt (kết luận) những điểm quan trọng: Việc xác định được mục đích học tập đúng rất quan trọng, giúp cho việc học tập có kết quả. Chúng ta nên xác định rõ học là để trau dồi tri thức cho bản thân, học để sau này lập thân, lập nghiệp thành công, sống có ích, góp phần xây dựng gia đình hạnh phúc, đất nước phồn vinh và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: HS tìm hiểu quan niệm về quan điểm sống và các ví dụ để chuẩn bị tham gia hoạt động giáo dục theo chủ đề: Quan điểm sống của tôi.

**B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (2 TUẦN)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | HĐ1. Xác định tính cách của bản thânHĐ3. Tìm hiểu về quan điểm sống.HĐ7. Thể hiện quan điểm sống của bản thân.HĐ4. Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu của bản thân. |  |
| 2 | HĐ2. Tìm hiểu về điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực. HĐ5. Điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực.HĐ6. Rèn luyện tính cách và tư duy tích cực của bản thân. |  |

**HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (KHỞI ĐỘNG)**

**a) Mục tiêu:** HS biết được một số đặc điểm tính cách, quan điểm sống thông qua video/bài hát/trò chơi,…

**b) Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video phù hợp với nội dung chủ đề và đặt câu hỏi cho HS.

\* Câu hỏi: Em hãy nêu suy nghĩ của bản thân về tính cách, quan điểm sống qua video vừa được xem?

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV tổ chức cho HS xem xem video và yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, chuẩn bị câu trả lời trong 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (KHÁM PHÁ - KẾT NỐI)**

**Hoạt động 1. Xác định tính cách của bản thân**

**a) Mục tiêu:**

 - HS xác định được một số nét tính cách của bản thân trong học tập, công việc, sinh hoạt hằng ngày, giao tiếp, ứng xử với người khác.

 - Biết cách để xác định tính cách của bản thân.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân/cặp để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Xác định một số nét tính cách của bản thân trong học tập, công việc, sinh hoạt hằng ngày, giao tiếp ứng xử với người khác (Hoạt động cá nhân).

2. Thảo luận về cách xác định tính cách của bản thân (Hoạt động cặp).

3. Chia sẻ về những tính cách là điểm mạnh, những tính cách là điểm yếu của em (Hoạt động cá nhân).

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **I. Xác định tính cách của bản thân**1. Xác định một số nét tính cách của bản thân trong học tập, công việc, sinh hoạt hằng ngày, giao tiếp ứng xử với người khác.Gợi ý: Chăm chỉ; trung thực; vui vẻ; nhút nhát; hài hước; ít nói;…2. Thảo luận về cách xác định tính cách của bản thân.Gợi ý: Lắng nghe nhận xét của những người xung quanh; Căn cứ vào hành vi, thói quen, cách ứng xử,… của bản thân trong cuộc sống hằng ngày. 3. Chia sẻ về những tính cách là điểm mạnh, những tính cách là điểm yếu của em.\* Kết luận: Để xác định được tính cách bản thân, chúng ta cần căn cứ vào những hành vi, thói quen, cách ứng xử,… của bản thân trong cuộc sống hằng ngày, căn cứ vào kết quả học tập, lao động, giao tiếp, hoạt động xã hội của bản thân; đồng thời lắng nghe nhận xét của những người thân thiết, gần gũi về mình. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 2. Tìm hiểu về điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực**

**a) Mục tiêu:**

- HS nêu được ảnh hưởng của tư duy tích cực đến cách giao tiếp, ứng xử.

 - Biết cách điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động theo nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

 - Nhóm 1+3: Thảo luận về tư duy tích cực và ảnh hưởng của tư duy tích cực đến cách giao tiếp ứng xử.

 - Nhóm 2+4: Thảo luận về cách điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **II. Tìm hiểu về điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực**1. Thảo luận về tư duy tích cực và ảnh hưởng của tư duy tích cực đến cách giao tiếp ứng xử.Ví dụ: Hùng và Lâm học cùng một lớp, lại chơi khá thân với nhau. Lâm là lớp trưởng còn Hùng là tổ trưởng tổ 3. Trong giờ SHL, Hùng bị Lâm nhắc nhở vì có một buổi đi học muộn trong tuần.

|  |  |
| --- | --- |
| **Tư duy của Hùng** | **Cách giao tiếp, ứng xử của Hùng** |
| **Tích cực:** Mình đi học muộn nên bị nhắc nhở cũng đúng thôi. Mình mà là lớp trưởng như Lâm thì cũng phải làm như vậy. | **Tích cực:** Vui vẻ nhận và sửa chữa khuyết điểm; không giận hay trách móc Lâm. |
| **Tiêu cực:** Là bạn thân, lẽ ra Lâm phải góp ý riêng với mình mới đúng. Sao bạn ấy lại cố tình bêu tên, làm mất danh dự của mình trước lớp. | **Tiêu cực:** Tức giận, trách móc Lâm; thậm chí không còn chơi thân với Lâm như trước nữa. |

\* Kết luận: Các giao tiếp, ứng xử thường phụ thuộc vào cách chúng ta tư duy, suy nghĩ, nhìn nhận sự việc, đánh giá động cơ hành động của người khác. Tư duy tích cực thường dẫn đến cách giao tiếp, ứng xử tích cực.2. Thảo luận về cách điều chỉnh tư duy theo hướng tích cựcGợi ý:- Bình tĩnh, không nóng vội.- Đặt mình vào vị trí người khác,…\* Kết luận: Để điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực, chúng ta cần bình tĩnh không nóng vội; đặt mình vào vị trí người khác để thấu hiểu; nhìn nhận, đánh giá sự việc, hiện tượng, động cơ hành động của người khác với ý nghĩa tốt đẹp, với thái độ khách quan, khoan dung, cảm thông, không định kiến, không mang tính phán xét. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 3. Tìm hiểu về quan điểm sống**

**a) Mục tiêu:**

- HS biết được thế nào là quan điểm sống.

 - Phân tích được ảnh hưởng của quan điểm sống cá nhân đến lối sống, cách sống của người đó.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động theo nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

 - Nhóm 1+4: Thảo luận thế nào là quan điểm sống. Quan điểm sống của cá nhân sẽ ảnh hưởng, chi phối lối sống, cách hành động, ứng xử của cá nhân đó như thế nào? Cho VD? (Hoạt động nhóm)

 - Nhóm 2+5: Nêu một vài quan điểm sống của em (Mỗi cá nhân trong nhóm sẽ viết ra quan điểm sống của mình, nhóm trưởng sẽ tập hợp và phân thành nhóm quan điểm tương đồng để báo cáo).

 - Nhóm 3+6: Tranh biện về một số quan điểm sống.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **III. Tìm hiểu về quan điểm sống**1. Thảo luận thế nào là quan điểm sống: Gợi ý- Là cách nhìn, cách suy nghĩ, ý kiến về mục đích sống, ý nghĩa sống,… - Là lối sống, phong cách sống,…2. Quan điểm sống của cá nhân sẽ ảnh hưởng, chi phối lối sống, cách hành động, ứng xử của cá nhân đó như thế nào? Cho VD?3. Nêu một vài quan điểm sống của em.4. Tranh biện về một số quan điểm sống sau:- “Có chí thì nên” - Tục ngữ Việt Nam.- “Thất bại là mẹ của thành công” - Khuyết danh.- “…Đừng hỏi Tổ quốc đã làm gì cho ta, mà cần hỏi ta đã làm gì cho Tổ quốc hôm nay…” - Trích lời bài hát Khát vọng tuổi trẻ, tác giả Vũ Hoàng.\* Kết luận:- Quan điểm sống là cách nhìn nhận, cách suy nghĩ, ý kiến về cuộc sống, mục đích sống, ý nghĩa, giá trị của cuộc sống, về lối sống, cách sống.- Quan điểm sống của cá nhân rất quan trọng, nó sẽ định hướng, chi phối lối sống, cách sống, cách hành động, ứng xử của cá nhân đó. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 10 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (RÈN LUYỆN)**

**Hoạt động 4. Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu của bản thân**

**a) Mục tiêu:**

 - HS lập được kế hoạch tự hoàn thiện bản thân trên cơ sở phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu.

 - Thực hiện được kế hoạch rèn luyện đã xây dựng.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ sau:

 1. Lập kế hoạch để phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế về tính cánh của bản thân

2. Rèn luyện tính cách theo kế hoạch đã xây dựng.

3. Chia sẻ kết quả và những khó khăn, thách thức trong quá trình thực hiện.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **IV. Lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu của bản thân**1. Lập kế hoạch để phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm hạn chế về tính cánh của bản thânGợi ý:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Điểm mạnh của bản thân** | **Việc cần làm để phát huy** | **Thời gian thực hiện****Từ … đến …** |
| Ví dụ: Chăm chỉ | - Chăm chỉ học tập.- Chăm chỉ làm việc lớp, việc trường, việc nhà.-… |  |
| **Điểm yếu của bản thân** | **Việc cần làm để hạn chế** | **Thời gian thực hiện****Từ … đến …** |
| Ví dụ: Nhút nhát | - Tăng cường giao tiếp với bạn bè và mọi người.- Tham gia nhiều hoạt động tập thể, hoạt động xã hội.-… |  |

2. Rèn luyện tính cách theo kế hoạch đã xây dựng.3. Chia sẻ kết quả và những khó khăn, thách thức trong quá trình thực hiện.\* Kết luận: Việc thay đổi những nét tính cách còn hạn chế của bản thân không phải là điều dễ dàng và thay đổi được ngay mà đòi hỏi phải có thời gian. Tuy nhiên, nếu chúng ta quyết tâm, kiên trì rèn luyện hằng ngày và biết tìm kiếm sự hỗ trợ của những người thân thì sẽ thành công. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Cá nhân HS suy nghĩ, tìm hiểu để thực hiện xây dựng kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu của bản thân trong thời gian 10 phút. GV theo dõi, hướng dẫn HS thực hiện.

+ Cá nhân HS thực hiện kế hoạch đã xây dựng (thời gian và không gian tùy chọn cho phù hợp). Giáo viên thường xuyên trao đổi, hướng dẫn HS thực hiện.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ (sau khi đã xây dựng xong kế hoạch và sau khi đã thực hiện xong kế hoạch).

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 5. Điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực**

**a) Mục tiêu:** HS điều chỉnh được tư duy của bản thân theo hướng tích cực.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

 - Nhóm 1+3: Nghiên cứu tình huống (1) trong SGK và cho biết: Bạn Tuấn nên tư duy và ứng xử như thế nào?

 - Nhóm 2+4: Nghiên cứu tình huống (2) trong SGK và cho biết: Bạn Mai nên tư duy và ứng xử như thế nào?

 - Nhóm 3+6: Chia sẻ về cách điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực của bản thân trong cuộc sống (Mỗi cá nhân trong nhóm sẽ viết ra suy nghĩ của mình, nhóm trưởng sẽ tập hợp và phân thành các nhóm ý kiến tương đồng để báo cáo).

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **V. Điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực**1. Đề xuất cách ứng xử thể hiện tư duy tích cực trong các tình huống sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Tình huống 1:** Tùng không đến dự sinh nhật Tuấn như đã hẹn. | **Tình huống 2.** Bố mẹ không đồng ý cho Mai đi chơi xa với bạn khác giới. |

\* Kết luận: - Tình huống 1: Tuấn nên nghĩ là Tùng có việc bất khả kháng nên không đến dự sinh nhật mình. Tuấn sẽ không giận hay trách bạn mà khi gặp, bạn sẽ hỏi thăm Tùng gặp phải chuyện gì,…- Tình huống 2: Mai nên nghĩ bố mẹ lo lắng cho sự an toàn của mình. Vì vậy Mai có thể giải thích để bố mẹ yên tâm hoặc vui vẻ nghe lời bố mẹ ở nhà, không đi chơi nữa.2. Chia sẻ về cách điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực của bản thân trong cuộc sống.Gợi ý:- Trong tuần/tháng vừa rồi, em đã có tư duy/suy nghĩ tiêu cực về một hành vi, việc làm của ai đó như thế nào? Hãy kể 1-2 suy nghĩ tiêu cực em từng có.- Em hãy điều chỉnh lai tư duy/suy nghĩ tiêu cực của bản thân mà em vừa chia sẻ.\* Kết luận: Điều chỉnh suy nghĩ (tư duy) theo hướng tích cực là rất cần thiết giúp chúng ta hạn chế các cảm xúc tiêu cực; có hành động, ứng xử phù hợp; không làm tổn thương người khác và gây hại cho sức khỏe, học tập và công việc của bản thân. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 10 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 6. Rèn luyện tính cách và tư duy tích cực của bản thân**

**a) Mục tiêu:** HS thực hiện được việc rèn luyện tính cách và tư duy tích cực trong cuộc sống hằng ngày.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ ở nhà như sau:

 - Rèn luyện tính cách và điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực:

 + Rèn luyện cách suy nghĩ (tư duy) của bản thân theo hướng tích cực trong cuộc sống hằng ngày.

 + Kiên trì rèn luyện hằng ngày và nhờ bạn bè, người thân hỗ trợ khi gặp khó khăn.

 - Chia sẻ kết quả và những khó khăn trong quá trình thực hiện: Ghi lại kết quả em đã đạt được, những khó khăn em đã gặp trong quá trình rèn luyện và những biện pháp em đã làm để vượt qua khó khăn.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV giao nhiệm vụ cho HS ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ HS ghi chép, thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

+ Nêu những băn khoăn, thắc mắc (nếu có) để GV hỗ trợ, giải đáp.

+ GV theo dõi, gợi ý và hướng dẫn HS thực hiện.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ HS thoàn hành nhiệm vụ và chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ tại buổi SHL.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 7. Thể hiện quan điểm sống của bản thân**

**a) Mục tiêu:** HS thực hiện được quan điểm sống của bản thân.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ sau:

 - Nêu quan điểm của em về lí tưởng sống của thanh niên hiện nay và liên hệ bản thân.

 - Chia sẻ những quan điểm sống khác của em với bạn bè và những người xung quanh.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV trình chiếu và giao nhiệm vụ cho HS ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ HS suy nghĩ, thực hiện nhiệm vụ trong 5 phút.

+ Nêu những băn khoăn, thắc mắc (nếu có) để GV hỗ trợ, giải đáp.

+ GV theo dõi, gợi ý và hướng dẫn HS thực hiện.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**C. SINH HOẠT LỚP (2 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Chia sẻ kế hoạch rèn luyện phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân”***

**a) Mục tiêu:** HS biết chia sẻ và hoàn thiện kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân.

**b) Nội dung:** HS hoạt động nhóm theo nhóm để thực hiện nhiệm vụ:

- Chia sẻ về kế hoạch phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu của bản thân.

 - Hoàn thiện kế hoạch.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS, bản kế hoạch hoàn chỉnh của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, sử dụng kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 10 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**TUẦN 2**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Chia sẻ kết quả rèn luyện tính cách và điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực; Chia sẻ quan điểm sống của bản thân”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được về kết quả rèn luyện tính cách, điều chỉnh tư duy theo hướng tích cực và quan điểm sống của bản thân.

**b) Nội dung:** HS hoạt động nhóm theo nhóm để thực hiện nhiệm vụ:

- Nhóm 1+4: Chia sẻ về kết quả rèn luyện tính cách, điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực và những khó khăn các em gặp phải trong quá trình rèn luyện.

 - Nhóm 2+5: Thảo luận về các giải pháp để vượt qua khó khăn trong quá trình rèn luyện tính cách và tư duy theo hướng tích cực.

 - Nhóm 3+6: Chia sẻ quan điểm về lí tưởng sống của thanh niên; về lối sống ảo, lối sống ích kỉ, thực dụng của một bộ phận thanh niên hiện nay.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 6 nhóm, sử dụng kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 10 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**3. Đánh giá cuối chủ đề:** Hoàn thành phiếu đánh giá cuối chủ đề

*3.1. Cá nhân tự đánh giá*

*3.2. Đánh giá theo nhóm/tổ*

*3.3. Đánh giá của giáo viên*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 2**

 - Căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động của HS trong chủ đề để thực hiện việc đánh giá.

 - Đánh dấu X vào các ô tương ứng về mức độ đạt được.

 - Cách xếp loại:

 + Đạt: khi có ít nhất 3/4 tiêu chí Đạt.

 + Chưa đạt: chỉ đạt được từ 2 tiêu chí trở xuống.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Mức độ đạt được** |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1 | Chỉ ra được ít nhất ba tính cách của bản thân. |  |  |
| 2 | Lập được kế hoạch rèn luyện để phát huy điểm mạnh, hạn chế điểm yếu về tính cách của bản thân. |  |  |
| 3 | Xác định được quan điểm sống tích cực cho bản thân. |  |  |
| 4 | Biết điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực. |  |  |
| **Đánh giá chung** |  |  |

**Ngày soạn: …. /…. /….**

**CHỦ ĐỀ 3. RÈN LUYỆN BẢN THÂN (14 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức (nội dung hoạt động):**

- Có trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ những người cùng tham gia.

- Thể hiện được sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó để đạt được mục tiêu đề ra.

- Hình thành được tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng.

- Xây dựng được kế hoạc tài chính cá nhân một cách hợp lí.

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

*- Năng lực tự chủ và tự học:*

+ Giúp đỡ được các bạn khác vươn lên, tự lực trong các hoạt động cá nhân/cặp/nhóm/lớp/khối. Hỗ trợ được những người cùng tham gia.

+ Biết khẳng định và bảo vệ quan điểm, nhu cầu tự học, tự tìm hiểu của bản thân. Thể hiện được sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động cá nhân/cặp/nhóm/lớp/khối.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết xác định và làm rõ thông tin từ tình huống thực tế, internet, sách, báo,… Hình thành được tư duy phản biện.

**\* Năng lực đặc thù:**

*- Năng lực thích ứng với cuộc sống:*

+ Hiểu biết về bản thân và môi trường sống:

> Thể hiện tư duy độc lập và giải quyết vấn đề của bản thân. Hình thành và phát triển được tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng.

> Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu và khả năng thay đổi của bản thân.

> Khẳng định vai trò, vị thế của cá nhân trong nhóm/lớp/khối khi tham gia các hoạt động.

> Giải thích vì sao con người, sự vật, hiện tượng luôn biến đổi và rút ra bài học.

+ Kĩ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi:

> Thay đổi cách suy nghĩ, thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

> Thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó để đạt được mục tiêu đề ra.

*- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:*

+ Kĩ năng lập kế hoạch:

Xây dựng được kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí.

+ Kĩ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động:

Thực hiện được kế hoạch tài chính cá nhân của bản thân.

+ Kĩ năng đánh giá hoạt động:

> Đánh giá yếu tố khách quan, chủ quan tác động đến việc thực hiện các mục tiêu đã đề ra.

> Rút ra bài học kinh nghiệm và phương án cải tiến để hoàn thành các mục tiêu: thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó; tư duy phản biện và kế hoạch tài chính cá nhân.

*- Năng lực định hướng nghề nghiệp:*

Thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó. Hình thành và rèn luyện tư duy phản biện để phát triển các năng lực, phẩm chất cần thiết phục vụ cho định hướng lựa chọn nghề nghiệp.

**3. Phẩm chất:**

*- Yêu nước:* Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.

*- Nhân ái:* Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Tôn trọng sự khác biệt về năng lực tham gia hoạt động của mỗi người.

*- Chăm chỉ:* Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân; Những thuận lợi và khó khăn để xây dựng và thực hiện các kế hoạch. Có ý chí vượt qua khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

*- Trung thực* trong các hoạt động.

*- Trách nhiệm:* Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân. Sẵn sàng chịu trách nhiệm về lời nói và hành động của bản thân khi tham gia các hoạt động chung.

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Trang trí phông, chữ, máy tính, máy chiếu (hoặc tivi), âm li, loa, đài, micrô, đàn,…

**2. Học liệu:** SGK, tranh ảnh, video, hệ thống câu hỏi, trò chơi, phiếu học tập…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**NỘI DUNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 3**

(SHDC: Sinh hoạt dưới cờ; GDTCĐ: Giáo dục theo chủ đề; SHL: Sinh hoạt lớp)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Hình thức** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | SHDC | Giao lưu “Đối thoại tuổi 16” |  |
| GDTCĐ | HĐ1. Tìm hiểu biểu hiện của người có trách nhiệmHĐ2. Tìm hiểu những việc làm thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó. |  |
| SHL | Chủ đề “Trách nhiệm, tự trọng, tự chủ, ý chí vượt khó” |  |
| 2 | SHDC | Giao lưu “Tấm gương vượt khó” |  |
| GDTCĐ | HĐ5. Thực hành thể hiện trách nhiệm, tự chủ, tự trọng, ý chí vượt khó.HĐ8. Rèn luyện trách nhiệm, tự trọng, tự chủ, ý chí vượt khó trong việc thực hiện mục tiêu của bản thân. |  |
| SHL | Chủ đề “Hành động vượt khó” |  |
| 3 | SHDC | Diễn đàn “Tư duy trong thế giới đa chiều” |  |
| GDTCĐ | HĐ3. Tìm hiểu biểu hiện của người có tư duy phản biện.HĐ6. Rèn luyện tư duy phản biện. |  |
| SHL | Chủ đề “Tư duy phản biện” |  |
| 4 | SHDC | Tranh biện “Thuốc lá điện tử và thanh niên” |  |
| GDTCĐ | HĐ4. Tìm hiểu về kế hoạch tài chính cá nhân. |  |
| **SHL** | **Kiểm tra, đánh giá giữa kì I** |  |
| 5 | SHDC | Diễn đàn “Tài chính cá nhân-cần thiết và mong muốn” |  |
| GDTCĐ | HĐ7. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân của bản thân. |  |
| SHL | - Chủ đề “Kế hoạch tài chính cá nhân”- Đánh giá chủ đề 3 |  |

**A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (5 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**GIAO LƯU “ĐỐI THOẠI TUỔI 16”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, BTC Lễ khai giảng thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Giao lưu “Đối thoại tuổi 16”***

**a) Mục tiêu:** HS nhận thức được những khó khăn, thách thức khi chuyển sang môi trường học tập mới, bình tĩnh thực hiện cách thức vượt khó, rèn luyện bản thân để đạt được mục tiêu.

**b) Nội dung:**

 - Khách mời của chương trình chia sẻ về các nội dung:

 + Những kì vọng đối với HS lớp 10.

 + Những khó khăn, thách thức khi là HS lớp 10.

 + Những cách giải quyết khó khăn.

 - HS trả lời các câu hỏi tương tác:

 + Là HS lớp 10, bạn có những kì vọng gì? Bố mẹ bạn mong muốn điều gì khi bạn trở thành HS lớp 10?

 + Bạn muốn được chia sẻ thêm về những vấn đề nào?

 - Biểu diễn các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**c) Sản phẩm:** Sự chia sẻ của khách mời và câu trả lời của HS khi tham gia hoạt động.

|  |
| --- |
| **Một số kết luận chính:**- Những kì vọng đối với HS lớp 10: mong muốn chuẩn bị tốt cho lựa chọn nghề nghiệp, có sự trưởng thành, tự chủ trong học tập và cuộc sống.- Những khó khăn, thách thức khi là HS lớp 10: môi trường học tập mới, nội dung chương trình THPT có khối lượng kiến thức phong phú và đa dạng, cần có phương pháp học tập phù hợp.- Những cách giải quyết khó khăn: đặt mục tiêu rõ ràng; tự tin, mạnh dạn, hòa nhập với môi trường mới; tìm hiểu nội dung các môn học và phương pháp học tập phù hợp với từng môn học; tăng cường tự tìm hiểu các bài giảng, khai thác các kênh tự học khác nhau; học cách quản lí thời gian của bản thân; sử dụng công cụ hỗ trợ học tập như bản đồ tư duy, sổ ghi nhớ,… |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của buổi giao lưu, lần lượt giới thiệu khách mời và mời lên sân khấu để chia sẻ các nội dung ở mục b.

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trả lời câu hỏi tương tác và đặt câu hỏi để làm sáng tỏ hơn vấn đề quan tâm (khó khăn, cách thức rèn luyện,…).

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được từ khách mời trong buổi giao lưu. Trả lời câu hỏi tương tác và đặt thêm các câu hỏi khác.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình cảm ơn khách mời tham gia giao lưu và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: HS tự liên hệ về những khó khăn, thách thức của bản thân khi chuyển môi trường học tập mới, suy nghĩ về những biện pháp rèn luyện bản thân phù hợp để vượt qua những khó khăn, thách thức đang gặp, hoàn thành nhiệm vụ.

**TUẦN 2**

**GIAO LƯU “TẤM GƯƠNG VƯỢT KHÓ”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Giao lưu “Tấm gương vượt khó”***

**a) Mục tiêu:** HS nhận được sự khích lệ, được truyền cảm hứng từ những tấm gương vượt khó, mong muốn được noi theo.

**b) Nội dung:**

 Trao đổi, giao lưu với những tấm gương vượt khó.

**c) Sản phẩm:** Sự chia sẻ của khách mời và HS.

|  |
| --- |
| **Một số kết luận chung:**- Trong cuộc sống, sinh hoạt, học tập,... luôn có những khó khăn cần vượt qua để đạt được mục tiêu đã đặt ra.- Để vượt qua khó khăn, cần bình tĩnh, đề ra những cách thức vượt khó, thực hiện những việc làm có trách nhiệm, sự tự chủ và lòng tự trọng, không nản lòng để hoàn thành nhiệm vụ, đạt được mục tiêu.- Hãy luôn học hỏi và cố gắng hết mình; luôn đặt mục tiêu để thực hiện. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

**+** Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của buổi giao lưu, lần lượt giới thiệu khách mời và mời lên sân khấu để giao lưu (đặt các câu hỏi đã chuẩn bị sẵn).

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe và suy ngẫm, đồng thời đặt thêm các câu hỏi về các vấn đề mình quan tâm.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được từ khách mời trong buổi giao lưu.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình cảm ơn khách mời tham gia giao lưu và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: HS tự liên hệ về những phẩm chất trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó của bản thân trong hoạt động học tập và suy ngẫm về cách để đạt được mục tiêu đặt ra.

**TUẦN 3**

**DIỄN ĐÀN “TƯ DUY TRONG THẾ GIỚI ĐA CHIỀU”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Diễn đàn “Tư duy trong thế giới đa chiều”***

**a) Mục tiêu:**

 - HS nhận biết được một vấn đề xã hội có tính thời sự của đất nước, của lứa tuổi học trò, các quan điểm đa chiều về vấn đề đó.

 - Ý thức được cách sử dụng tư duy phản biện như một phương tiện hiệu quả bảo đảm sự chặt chẽ, độ tin cậy và linh hoạt khi nhìn nhận bất kì một vấn đề nào.

 - Học cách lắng nghe tích cực và trình bày ý kiến một cách thuyết phục, chặt chẽ, sâu sắc, đa chiều về một sự vật, hiện tượng.

**b) Nội dung:**

 - Khách mời và HS các lớp trình bày tham luận theo một số chủ đề gợi ý sau:

 + Bạo lực học đường.

 + Game và tuổi học trò.

 + Thuốc lá trong trường học.

 + Đua xem máy trên đường.

 + Học tập online trong thời covid.

 + Thần tượng và tuổi học trò.

 - HS giao lưu, trao đổi.

 - Biểu diễn các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**c) Sản phẩm:** Sự chia sẻ của khách mời và câu trả lời của HS khi tham gia hoạt động.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của buổi giao lưu, lần lượt giới thiệu, mời khách và HS lên sân khấu để chia sẻ các nội dung ở mục b.

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe và suy ngẫm, đồng thời đặt thêm các câu hỏi về các vấn đề mình quan tâm.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được từ khách mời trong buổi giao lưu. Trả lời câu hỏi tương tác và đặt thêm các câu hỏi khác.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình cảm ơn khách mời tham gia giao lưu và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: HS tự liên hệ về năng lực tư duy phản biện của bản thân, về quan điểm nhìn nhân, đánh giá các vấn đề, hiện tượng xã hội, tìm phương thức rèn luyện tư duy phản biện cho bản thân.

**TUẦN 4**

**TRANH BIỆN “THUỐC LÁ ĐIỆN TỬ VÀ THANH NIÊN”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Tranh biện “Thuốc lá điện tử và thanh niên”***

**a) Mục tiêu:**

 - Trình bày được tác hại của thuốc lá điện tử đến mọi mặt trong cuộc sống của thanh, thiếu niên.

 - Tuyên truyền, thuyết phục thanh, thiếu niên không sử dụng thuốc lá điện tử.

 - Hình thành năng lực tư duy phản biện khi nhận xét, đánh giá những vấn đề cụ thể.

**b) Nội dung:**

 - HS tranh biện “Thuốc lá điện tử và thanh niên” theo 2 nhóm: nhóm ủng hộ và nhóm phản đối.

 - Biểu diễn các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**c) Sản phẩm:** Nội dung tranh biện của HS.

|  |
| --- |
| **Một số ý chính:**- Đội ủng hộ:+ Người lớn cần tôn trọng sở thích, hứng thú của cá nhân HS, tôn trọng quyền con người. Hút thuốc lá điện tử là một sở thích cá nhân, mang lại niềm vui cho người sử dụng.+ HS THPT đủ lớn và đã tự chịu trách nhiệm về hành vi của mình trước pháp luật.+ Pháp luật không cấm sử dụng thuốc lá điện tử.+ Sản xuất và tiêu thụ thuốc lá điện tử mang lại việc làm cho nhiều người lao động, tăng thêm nguồn thuế cho quốc gia.+...- Đội phản đối:+ Sử dụng thuốc lá điện tử giảm khả năng nhận thức, giảm sự chú ý và tập trung, ảnh hưởng đến học tập.+ Gây ô nhiễm không khí.+... |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, chủ đề tranh biện, phổ biến luật.

+ HS tham gia tranh biện theo 2 đội: Đội ủng hộ và đội phản đối.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ HS các đội suy ngẫm, trao đổi, thảo luận các nội dung tranh biện.

+ HS toàn khối (toàn trường) theo dõi, lắng nghe.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình điều hành, HS các đội đưa ra ý kiến về nội dung tranh biện.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:**

+ BGK nhận xét sau mỗi vòng tranh biện, những điểm mạnh, điểm yếu của từng đội khi tham gia tranh biện (nội dung tranh biện, phong cách tranh biện, thời gian tranh biện).

+ BGK công bố kết quả tranh biện.

+ Người dẫn chương trình cảm ơn các đội HS tham gia tranh biện và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: HS tự liên hệ về tác hại của thuốc lá điện tử đến thanh, thiếu niên và đưa ra các biện pháp nói không với thuốc lá điện tử, thuyết phục người quen từ bỏ hoặc giảm sử dụng thuốc lá điện tử.

**TUẦN 5**

**DIỄN ĐÀN “TÀI CHÍNH CÁ NHÂN-CẦN THIẾT VÀ MONG MUỐN”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Diễn đàn “Tư duy trong thế giới đa chiều”***

**a) Mục tiêu:** HS nêu được các tầng trogn Tháp Nhu cầu của Maslow, thấy được quan hệ giữa nhu cầu của con người và kế hoạch tài chính cá nhân.

**b) Nội dung:**

 - HS chia sẻ những mong muốn của mình đã được thực hiện và chưa thực hiện, lí do.

 - Diễn giả trình bày, chia sẻ về Tháp Nhu cầu của Maslow.

 - HS giao lưu, trao đổi.

**c) Sản phẩm:** Sự giao lưu, chia sẻ của diễn giả và HS.

|  |
| --- |
| **Một số ý chính:**- Năm cấp bậc trong Tháp Nhu cầu của Maslow được phát triển theo thứ tự từ thấp đến cao, tương ứng với nhu cầu từ cơ bản đến cao cấp hơn: nhu cầu sinh lí, nhu cầu đảm bảo an toàn, nhu cầu về các mối quan hệ tình cảm, nhu cầu được kính trọng, nhu cầu thể hiện bản thân. Nhu cầu có thể thay đổi thứ tự linh hoạt tùy vào mỗi người và từng hoàn cảnh. Tuy nhiên, nhu cầu cơ bản là nhu cầu sinh lí vẫn đóng vai trò quan trọng nhất và là nền tảng để phát triển các nhu cầu tiếp theo. Nhu cầu của một người không nhất thiết phải đáp ứng 100% thì nhu cầu mới có thể xuất hiện.https://bvnguyentriphuong.com.vn/uploads/032022/images/thap-nhu-cau-maslow-la-gi.jpg- Nhóm nhu cầu chiếm ưu thế sẽ định hướng những mong muốn của từng cá nhân. Tuy nhiên, cần cân nhắc, lựa chọn những nhu cầu thật sự, những mong muốn và khả năng tài chính của cá nhân để quyết định những vấn đề cần ưu tiên.- Sự lựa chọn của cá nhân sẽ quyết định đến kế hoạch tài chính cá nhân. Do đó, hãy đưa ra những lựa chọn sáng suốt. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của diễn đàn lần lượt giới thiệu, mời khách và HS lên sân khấu để chia sẻ các nội dung ở mục b.

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe và suy ngẫm, đặt câu hỏi giao lưu với diễn giả.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được từ diễn giả sau khi tham gia diễn đàn. Đặt thêm các câu hỏi tương tác với diễn giả.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình cảm ơn diễn giả tham gia giao lưu và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: HS tự liên hệ về các nhóm nhu cầu của bản thân, tìm hiểu thêm về mục tiêu tài chính cá nhân và cách xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân để trở thành người tiêu dùng thông thái.

**B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (5 TUẦN)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | HĐ1. Tìm hiểu biểu hiện của người có trách nhiệmHĐ2. Tìm hiểu những việc làm thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó. |  |
| 2 | HĐ5. Thực hành thể hiện trách nhiệm, tự chủ, tự trọng, ý chí vượt khó.HĐ8. Rèn luyện trách nhiệm, tự trọng, tự chủ, ý chí vượt khó trong việc thực hiện mục tiêu của bản thân. |  |
| 3 | HĐ3. Tìm hiểu biểu hiện của người có tư duy phản biện.HĐ6. Rèn luyện tư duy phản biện. |  |
| 4 | HĐ4. Tìm hiểu về kế hoạch tài chính cá nhân. |  |
| 5 | HĐ7. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân của bản thân. |  |

**HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (KHỞI ĐỘNG)**

**a) Mục tiêu:** HS biết phẩm chất trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó, tư duy phản biện,… thông qua video/bài hát/trò chơi,…

**b) Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video phù hợp với nội dung chủ đề và đặt câu hỏi cho HS.

\* Câu hỏi: Em hãy nêu cảm nhận qua video vừa được xem?

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV tổ chức cho HS xem xem video và yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, chuẩn bị câu trả lời trong 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (KHÁM PHÁ - KẾT NỐI)**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu biểu hiện của người có trách nhiệm**

**a) Mục tiêu:** HS nêu được những biểu hiện của người có trách nhiệm

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm/cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Thảo luận đề xác định các biểu hiện của người có trách nhiệm (hoạt động nhóm).

2. Chia sẻ việc thể hiện tính trách nhiệm của bản thân khi thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ người khác cùng tham gia thực hiện nhiệm vụ (Hoạt động cá nhân).

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **I. Tìm hiểu biểu hiện của người có trách nhiệm**1. Thảo luận để xác định những biểu hiện của người có trách nhiệm.Gợi ý:- Trách nhiệm trong công việc: bảo đảm hoàn thành các công việc được giao,…- Trách nhiệm trong hỗ trợ người khác: hướng dẫn cách làm, cho lời khuyên,…\* Kết luận:- Trách nhiệm người HS: chủ động tìm hiểu bài học, hoàn thành đầy đủ bài tập, đi học chuyên cần, tập trung, chú ý nghe giảng, hăng hái tham gia phát biểu ý kiến xây dựng bài,…- Trách nhiệm người con trong gia đình: tự giác tham gia các công việc trong gia đình, sắp xếp thời gian để làm việc nhà, chia sẻ công việc gia đình với người thân,…+ Các biểu hiện của người có trách nhiệm là dù ở vị trí nào đều tự giác làm các công việc của mình, hoàn thành công việc đúng thời hạn, đúng yêu cầu, cố gắng hoàn thành công việc một cách tốt nhất có thể, hỗ trợ người khác hoàn thành nhiệm vụ, hướng dẫn người khác, cho lời khuyên hoặc cùng làm khi cần thiết,…2. Chia sẻ việc thể hiện tính trách nhiệm của bản thân khi thực hiện nhiệm vụ được giao và hỗ trợ người khác cùng tham gia thực hiện nhiệm vụ\* Kết luận: Mỗi người đều có nhiều vai trò trong cuộc sống và cùng với vai trò là những trách nhiệm để hoàn thành vai trò của mình. Để thể hiện trách nhiệm người HS, mỗi bạn cần phải chủ động đọc và tìm hiểu trước môn học, tích cực tham gia xây dựng bài học cùng thầy cô, làm bài đầy đủ, đúng thời hạn, chủ động nhờ người khác giải thích nếu chưa hiểu, hướng dẫn và giảng giải cho các bạn trong học tập,… |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm/cá nhân để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm/cá nhân trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 2. Tìm hiểu những việc làm thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó**

**a) Mục tiêu:** HS nêu được những việc làm thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó phù hợp với lứa tuổi và nhiệm vụ của bản thân.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động theo nhóm/cá nhân để hoàn thành yêu cầu:

 - Hoạt động nhóm: Các nhóm thảo luận và xác định các việc làm thể hiện trong thực tế và trong tình huống ở mục 2.

 + Nhóm 1+4: Tự trọng.

 + Nhóm 2+5: Tự chủ.

 + Nhóm 3+6: Ý chí vượt khó.

 - Hoạt động cá nhân: Chia sẻ về việc thực hiện sự tự chủ, tự trọng, ý chí vượt khó của bản thân.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **II. Thảo luận để xác định những việc làm thể hiện sự tự chủ, tự trọng và ý chí vượt khó**Gợi ý:- Việc làm thể hiện sự tự chủ: quyết định tham gia câu lạc bộ phù hợp với sở thích, khả năng của bản thân, không theo sự lựa chọn của bạn.- Việc làm thể hiện ý chí vượt khó: vượt lên khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ được giao.- Việc làm thể hiện sự tự trọng: hoàn thành công việc được giao.\* Kết luận:- Việc làm thể hiện lòng tự trọng: Hoàn thành công việc như cam kết, tự làm, không cần sự nhắc nhở,…- Việc làm thể hiện sự tự chủ: Trước những ý kiến phản đối, thận trọng suy nghĩ và tự quyết định hành động của mình,…- Việc làm thể hiện ý chí vượt khó: Cố gắng hoàn thành công việc, không bỏ dở, tự tìm mọi cách để đạt được kết quả, không trông chờ vào sự giúp đỡ của người khác, cố gắng hết sức mình,…2. Thảo luận để xác định những việc làm thể hiện sự tự chủ, tự trọng và ý chí vượt khó trong tình huống sau:*Từ ngày bố mẹ đi làm xa, hai anh em Vinh chuyển đến ở cùng ông bà. Do có tính tự chủ từ nhỏ, Vinh đã sắp xếp thời gian, phân công công việc hợp lí giữa việc học và giúp đỡ ông bà. Vinh cũng hứa với bố mẹ chăm sóc, bảo ban em trai học hành. Ngoài việc học, giúp đỡ ông bà việc nhà, Vinh còn tranh thủ làm thêm những công việc phù hợp với khả năng của bản thân. Anh họ thấy Vinh vất vả, muốn giúp đỡ nhưng Vinh nói: “Khi nào thực sự khó khăn, em sẽ nhờ anh và các bác, các cô, các chú giúp”. Tuy vất vả nhưng kết quả học tập của anh em Vinh đều rất tốt. Vinh luôn được thầy yêu, bạn mến và là niềm tự hào của ông bà, bố mẹ.*\* Kết luận:- Vinh là người tự trọng, tự hoàn thành các nhiệm vụ học tập, chăm sóc em và ông bà, thực hiện được lời hứa với bố mẹ.- Vinh là người tự chủ khi tự sắp xếp thời gian, công việc hợp lí để có thể hoàn thành tốt các công việc khác nhau.- Vinh là người có ý chí vượt khó vì ở xa bố mẹ, bên ông bà già yếu, có nhiều nhiệm vụ nhưng đều hoàn thành tốt.3. Chia sẻ về việc thực hiện sự tự chủ, tự trọng, ý chí vượt khó của bản thân. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 6 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm/cá nhân để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm/cá nhân trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 3. Tìm hiểu biểu hiện của người có tư duy phản biện**

**a) Mục tiêu:** HS nêu được những biểu hiện của người có tư duy phản biện.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm/cá nhân, hoàn thành các yêu cầu sau:

 1. Thảo luận để xác định biểu hiện của người có tư duy phản biện (Nhóm 1+3).

 2. Thảo luận để xác định các yêu cầu khi tư duy phản biện (Nhóm 2+4).

 3. Chia sẻ về những biểu hiện của tư duy phản biện mà em đã có (hoạt động cá nhân).

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **III. Tìm hiểu biểu hiện của người có tư duy phản biện**1. Thảo luận để xác định biểu hiện của người có tư duy phản biệnGợi ý:- Luôn tự đặt nhiều câu hỏi về sự vật, hiện tượng.- Luôn suy nghĩ từ nhiều góc độ khác nhau.- Luôn tìm các chứng cứ cùng những lập luận khi đánh giá.- Tiếp nhận và phân tích những thông tin, quan điểm trái chiều trước khi đánh giá.- …2. Thảo luận để xác định các yêu cầu khi tư duy phản biện Gợi ý:- Đặt ra các câu hỏi: Như thế nào? Tại sao? Khi nào? Ở đâu? Với ai? Cái gì?- Suy nghĩ độc lập.- Lắng nghe các quan điểm khác nhau.- Tư duy mở.- Cập nhật và chắt lọc, kiểm tra độ tin cậy của thông tin?-…\* Kết luận: Những yêu cầu với tư duy phản biện cần được thực hiện trong suốt quá trình suy nghĩ, luôn khách quan, luôn điềm tĩnh, không bị tình cảm hay mối quan hệ nào chi phối, luôn tìm chứng cứ và kiểm tra chứng cứ, luôn nhìn từ nhiều góc độ khác nhau.3. Chia sẻ về những biểu hiện của tư duy phản biện mà em đã có  |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm/cá nhân để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm/cá nhân trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 4. Tìm hiểu về kế hoạch tài chính cá nhân**

**a) Mục tiêu:** HS trình bày được các nội dung của kế hoạch tài chính cá nhân.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm/cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ sau:

 1. Thảo luận về các loại kế hoạch tài chính cá nhân (nhóm 1+3).

 2. Thảo luận về cách xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân của bạn Trang (nhóm 2+4).

 3. Chia sẻ về cách xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân (hoạt động cá nhân).

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **IV. Tìm hiểu về kế hoạch tài chính cá nhân**1. Thảo luận về các loại kế hoạch tài chính cá nhânGợi ý:- Kế hoạch tài chính ngắn hạn.- Kế hoạch tài chính trung hạn.- Kế hoạch tài chính dài hạn.Ví dụ:- Quân lập kế hoạch tài chính với mục tiêu tích lũy 300 000 đồng trong 4 tháng để mua một đôi giầy.- Mai lập kế hoạch tài chính với mục tiêu tích lũy 6 000 000 đồng trong 4 năm để mua xe máy mới.- Hùng lập kế hoạch tài chính với mục tiêu tích lũy 500 000 000 đồng sau 15 năm.Kết luận: Các bản kế hoạch tài chính đều có mục tiêu tài chính cụ thể, có thời hạn cụ thể nhưng khác nhau về thế giới: ngắn hạn, trung hạn, dài hạn.2. Thảo luận về cách xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH****Mục tiêu:** Mua 1 chiếc máy tính phục vụ học tập, giá 5 000 000 đồng.**Thời gian thực hiện:** 6 tháng (từ ngày … tháng … đến ngày … tháng …).**Số tiền hiện có:** Tiền để dành được: 3 510 000 đồng; tiền tiêu vặt tiết kiêm được: 254 000 đồng.**Số tiền còn thiếu để thực hiện mục tiêu:** 1 236 000 đồng.**Biện pháp cần thực hiện để có thêm thu nhập thực hiện mục tiêu tài chính:**- Làm rau mầm, nước giải khát, đồ thủ công,… để bán.- Thu gom giấy báo cũ, vỏ chai,… để bán.- Tiết kiệm tiền tiêu vặt trong 6 tháng.**Kế hoạch thực hiện cụ thể:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nội dung** | **Thu (đ)** | **Chi (đ)** | **Tồn (đ)** |
|  | Số tiền hiện có  | 3 764 000 |  |  |
| Tháng 1 | Mua khay và hạt làm rau mầm |  | 150 000 |  |
|  | Bán sản phẩm rau mầm | 220 000 |  |  |
|  | Mua vật liệu làm nước giải khát |  | 50 000 |  |
|  | Bán nước giải khát (số cốc) | 86 000 |  |  |
|  | Làm đồ thủ công | 70 000 | 40 000 |  |
|  | Tiết kiệm tiền tiêu vặt | 50 000 |  |  |
|  |  |  |  | 3 970 000 |
| … | … | … | … | … |
| Tháng 6 | … | … | … | … |
|  | Tổng  | 5 700 000 | 500 000 | 5 000 000 |

**Người có thể hỗ trợ thực hiện kế hoạch:**- Bố mẹ: cho vay tiền vốn, tìm nguồn tiêu thụ rau mầm, nước giải khát, đồ thủ công,…- Bà ngoại: hướng dẫn kĩ thuật làm rau mầm và làm đồ thủ công. |

Gợi ý:- Thời gian thực hiện kế hoạch.- Xác định loại kế hoạch.- Mục tiêu kế hoạch.- Cách thức thực hiện kế hoạch.\* Kết luận: Kế hoạch tài chính của Trang là kế hoạch ngắn hạn, thực hiện trong 6 tháng, với mục tiêu tài chính cần đạt là 5 000 000 đồng. Cách thực hiện là sử dụng tiền đã tiết kiệm được, tiết kiệm tiền tiêu vặt, kinh doanh rau mầm, nước giải khát, đồ thủ công và bán đồ phế liệu. Kế hoạch tài chính của bạn có mức độ khả thi cao, vì số tiền dự tính khá chính xác, thời gian dài, số tiền từng tháng thu được dự định không cao.3. Chia sẻ về cách xây dựng kế hoạch tài chính cá nhânGợi ý:Xác định mục tiêu tài chínhSố tiền cần thiết để thực hiện mục tiêu tài chínhSố tiền đã cóSố tiền còn thiếuBiện pháp cần thực hiện để kiếm đủ tiền thực hiện mục tiêu…\* Kết luận:- Khi xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân, cần xác định làm rõ mục tiêu tài chính, thời gian thực hiện, số tiền cần có, số tiền đã có, số tiền còn thiếu, các biện pháp để tìm nguồn thu thực hiện mục tiêu tài chính.- Mục tiêu tài chính nên xây dựng dựa trên nhu cầu và khả năng số tiền có thể thu được của HS. Tất cả các nội dung trong kế hoạch tài chính cần cụ thể, rõ ràng và phù hợp với từng cá nhân HS. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm/cá nhân để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm/cá nhân trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (RÈN LUYỆN)**

**Hoạt động 5. Thực hành thể hiện tính trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng,**

**ý chí vượt khó**

**a) Mục tiêu:** HS biết lựa chọn những việc cần làm thể hiện trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ. HS thực hiện được những việc cần làm thể hiện trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng, hỗ trợ người khác thực hiện nhiệm vụ.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm/cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ:

 - Hoạt động nhóm: Nghiên cứu tình huống và trả lời câu hỏi: Nhân vật trong mỗi tình huống đang cần giải quyết vấn đề gì? Những phẩm chất nào cần thể hiện trong mỗi tình huống?

 + Nhóm 1: Nghiên cứu tình huống (1) trong SGK.

 + Nhóm 2: Nghiên cứu tình huống (2) trong SGK.

 + Nhóm 3: Nghiên cứu tình huống (3) trong SGK.

 + Nhóm 4: Nghiên cứu tình huống (4) trong SGK.

 - Hoạt động cá nhân: Xác định những việc bản thân cần làm để thể hiện tính trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ được giao bằng cách điền vào phiếu sau:

**PHIẾU SỐ 1**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhiệm vụ** | **Trách nhiệm** | **Tự chủ** | **Tự trọng** | **Ý chí vượt khó** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

**PHIẾU SỐ 2**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Khó khăn** | **Biện pháp khắc phục** | **Thời gian thực hiện** | **Kết quả/sản phẩm** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **V. Thực hành thể hiện trách nhiệm, tự chủ, tự trọng, ý chí vượt khó**1. Đề xuất cách thể hiện trách nhiệm, tự chủ, tự trọng và ý chí vượt khó trong các tình huống sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Tình huống 1: Quân được chuyển đến học tại trường mới mà ở đó các bạn đều học giỏi. Một số bạn có thái độ coi thường Quân khi thực hiện nhiệm vụ chung. | Tình huống 2: Vân được phân công làm một video clip về bảo tồn cảnh quan thiên nhiên ở địa phương nhưng bạn chưa thành thạo kĩ thuật dựng clip. |
| Tình huống 3: Phương là đội trưởng đội tuyển điền kinh của trường. Gần đến ngày thi đấu, Phương không may bị chấn thương khi luyện tập. | Tình huống 4: Ngọc và Tuấn là đôi bạn học cùng lớp. Ngọc học tốt tiếng Anh. Trong khi đó, Tuấn lại gặp khó khăn trong việc học tiếng Anh. |

Gợi ý:

|  |  |
| --- | --- |
| Tình huống 1: Quân nên chủ động học tập, chăm chỉ làm bài tập để có kết quả học tập tốt. Bạn nên thân thiện và cởi mở tham gia các hoạt động chung, đề xuất những ý kiến của mình khi tham gia hoạt động nhóm, nhờ bạn hướng dẫn khi chưa biết làm. | Tình huống 2: Vân nên chủ động tìm học những hướng dẫn về kĩ thuật dựng clip trên internet, tự luyện tập để sử dụng thành thạo, nhờ các bạn thành thạo kĩ thuật công nghệ trong lớp hướng dẫn và hỗ trợ khi cần thiết. |
| Tình huống 3: Phương đề nghị với thầy giáo phụ trách lựa chọn bạn khác thay mình đi thi đấu, hướng dẫn kĩ thuật thêm cho bạn. Phương thường xuyên đến động viên, khuyến khích bạn, chuẩn bị cho bạn những đồ dùng cần thiết. | Tình huống 4: Ngọc chủ động hướng dẫn Tuấn cách học tập tốt tiếng Anh, kiểm tra bài tập của bạn, giảng bài khi bạn chưa hiểu. Còn Tuấn chủ động nhờ Ngọc giúp, kiên trì làm các bài tập, tra từ điển, nhớ từ, làm theo hướng dẫn của Ngọc, chủ động tự học theo các phần mềm học tiếng Anh trên internet. |

2. Xác định những việc bản thân cần làm để thể hiện trách nhiệm, tự chủ, tự trọng, ý chí vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ được giaoGợi ý:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhiệm vụ** | **Trách nhiệm** | **Tự chủ** | **Tự trọng** | **Ý chí vượt khó** |
| Học tập | Làm đầy đủ bài tập | Tự sắp xếp thời gian hợp lí | Không nhờ bạn làm hộ hoặc chép bài từ người khác. | Tìm cách giải, đọc nhiều sách, nhờ GV khi không làm được bài |
|  | Đi học đầy đủ và đúng giờ | … | … | … |
| … | … | … | … | … |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Khó khăn** | **Biện pháp khắc phục** | **Thời gian thực hiện** | **Kết quả/sản phẩm** |
| Chưa làm được các bài tập khó. | Nhờ thầy cô và các bạn hỗ trợ, giảng giải thêm về lí thuyết để hiểu rõ bài hơn.Tự nghiên cứu trên internet. | Giờ ra chơi hoặc truy bài đầu giờ.Liên hệ thầy cô, bạn bè hỗ trợ vào thời gian nghỉ (nếu có).Tìm kiếm thông tin có liên quan trên internet vào thời gian tự học. | Đã có khả năng giải quyết một số bài tập khó. |
| … | … | .. | …. |

 |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm/cá nhân tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm/cá nhân để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm/cá nhân trong khoảng thời gian: 10 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 6. Rèn luyện tư duy phản biện**

**a) Mục tiêu:** HS rèn luyện tư duy phản biện khi nhận xét, đánh giá các ý kiến.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm/cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ:

 - Hoạt động nhóm: Em hãy sử dụng tư duy phản biện để nhận xét, đánh giá những nhận định sau:

 + Nhóm 1+3: Đại học là con đường ngắn nhất đến thành công. Trả lời các câu hỏi:

 > Tại sao đại học là con đường ngắn nhất dẫn đến thành công?

 > Vào đời bằng con đường đại học có những ưu thế và bất lợi gì? Em hãy đưa ra dẫn chứng?

 > Đưa ra chứng minh về những người thành công nhưng không qua con đường học đại học?

 > Ngoài học đại học, còn những con đường nào cũng dẫn đến thành công? Em hãy đưa ra dẫn chứng?

 > Ưu thế và bất lợi của từng con đường vào đời khác là gì?

 + Nhóm 2+4: Những người học giỏi bao giờ cũng là những người bạn tuyệt vời và trả lời câu hỏi:

 > Những người bạn tuyệt vời là những người như thế nào?

 > Những người bạn tuyệt vời nào không phải là người học giỏi. Em hãy đưa ra dẫn chứng?

 > Những người bạn học giỏi nào không phải là người bạn tuyệt vời? Em hãy đưa ra dẫn chứng?

 - Hoạt động cá nhân: Chia sẻ những nhận xét, đánh giá của em và lắng nghe ý kiến đánh giá của các bạn.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm/cá nhân tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm/cá nhân để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm/cá nhân trong khoảng thời gian: 10 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 7. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân của bản thân**

**a) Mục tiêu:** HS xây dựng và thực hiện được kế hoạch tài chính cá nhân.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ:

 - Xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân của bản thân.

+ Xác định một mục tiêu tài chính ngắn hạn hoặc trung hạn cho bản thân.

+ Xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân để thực hiện mục tiêu trên.

+ Chia sẻ về kế hoạch tài chính của mình với bạn bè, người thân và lắng nghe ý kiến góp ý của mọi người.

+ Điều chỉnh lại kế hoạch tài chính của bản thân sau khi xin ý kiến tư vấn của bạn bè và người thân.

+ Thực hiện theo kế hoạch tài chính đã xây dựng.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **VII. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân của bản thân**Gợi ý: Mẫu kế hoạch tài chính

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mục tiêu tài chính: ………………………………………………………….giá………….đThời gian thực hiện: ………………………………………………………………………...Số tiền hiện có: ……………………………đSố tiền còn thiếu để thực hiện mục tiêu: ……………………đBiện pháp cần thực hiện để có thêm thu nhập đủ thực hiện mục tiêu tài chính:………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………Kế hoạch thực hiện cụ thể:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Thời gian | Nội dung | Chi (đ) | Thu (đ) |
| Tháng |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  | Tổng |  |  |
|  | Còn lại |  |  |
| Tháng |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  | Tổng thu nhập |  |  |

Người có thể hỗ trợ:……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………… |

 |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và lập kế hoạch được giao ở mục b và chia sẻ trước lớp.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, lập kế hoạch và chuẩn bị nội dung chia sẻ trong thời gian 10 phút.

+ GV nhắc HS chú ý kiểm tra, cân nhắc tất cả những số liệu liên quan đến số tiền cần có, số tiền đã có và số tiền còn thiếu để đạt được mục tiêu tài chính.

+ Đối với các biện pháp tìm thu nhập bổ sung tiền còn thiếu, GV yêu cầu HS phải đưa ra số liệu thật, có giá trị để bản kế hoạch mang tính khả thi.

+ VD: HS định làm rau mầm để bán, cần kiểm tra kiến thức của HS giá tiền 1 kg hạt, thời gian để có thành phần rau mầm, số lượng rau mầm thu được từ 1 kg hạt, giá thành trên thị trường 1 kg rau mầm và giá thành dự định bán 1 kg rau mầm của HS.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung. GV yêu cầu cả lớp có thể góp ý giúp HS điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp hơn.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, chốt một số ý chính và giao yêu cầu về nhà:

 + Chia sẻ với người thân trong gia đình về kế hoạch tài chính của bản thân.

 + Lắng nghe ý kiến góp ý của người thân, đặc biệt về phần biện pháp tìm thu nhập để đảm bảo tính khả thi của kế hoạch tài chính cá nhân.

 + Nhờ người thân và những người có liên quan hỗ trợ, giúp đỡ trong quá trình thực hiện kế hoạch.

 + Thảo luận với người hỗ trợ về nội dung hỗ trợ để có sự thống nhất cụ thể giữa HS và người hỗ trợ.

 + Hoàn thiện bản kế hoạch tài chính cá nhân sau khi xin ý kiến tư vấn của người thân về sự hợp lí và khả thi.

 + Thực hiện theo kế hoạch tài chính đã xây dựng.

 + HS thử đặt các mục tiêu tài chính cá nhân trung hạn và dài hạn cho bản thân.

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 8. Rèn luyện tính trách nhiệm, lòng tự trọng, sự tự chủ, ý chí vượt khó trong việc thực hiện mục tiêu của bản thân**

**a) Mục tiêu:** HS tự rèn luyện tính trách nhiệm, sự tự chủ, lòng tự trọng và ý chí vượt khó.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ ở nhà như sau:

 - Thực hiện những việc làm cần thiết để rèn luyên trách nhiệm, tự trọng, tự chủ, ý chí vượt khó.

 - Chia sẻ kết quả và những khó khăn trong quá trình thực hiện.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV giao nhiệm vụ cho HS ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ HS ghi chép, thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

+ Nêu những băn khoăn, thắc mắc (nếu có) để GV hỗ trợ, giải đáp.

+ GV theo dõi, gợi ý và hướng dẫn HS thực hiện.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ HS thoàn hành nhiệm vụ và chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ tại buổi SHL.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**C. SINH HOẠT LỚP (5 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Trách nhiệm, tự trọng, tự chủ, ý chí vượt khó”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được những việc làm thể hiện tính trách nhiệm, lòng tự trọng, sự tự chủ và ý chí vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS thảo luận và chia sẻ theo tổ về nội dung: những việc làm thể hiện tính trách nhiệm, lòng tự trọng, sự tự chủ, ý chí vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ và đạt được mục tiêu.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Giáo viên yêu cầu HS làm việc theo tổ để thảo luận, chia sẻ về nhiệm vụ được giao ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

 + Các tổ tự phân công nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận và ghi chép kết quả thảo luận tại tổ.

 + Các tổ thực hiện trong thời gian 05 phút.

 **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV gọi đại diện các tổ chia sẻ kết quả thảo luận ở tổ mình.

 + HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, chốt một số ý chính và động viên những bạn đã cố găng hoàn thành nhiệm vụ, luôn cố gắng vươn lên; khen ngợi những bạn đã luôn hỗ trợ, động viên người khác khi thực hiện nhiệm vụ.

**TUẦN 2**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Hành động vượt khó”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được về những khó khăn đang tồn tại và những hành động vượt khó cần thực hiện.

**b) Nội dung:** Giáo viên yêu cầu HS làm việc theo tổ về:

+ Những khó khăn đang tồn tại cần vượt qua.

+ Những hành động vượt khó cần thực hiện và kết quả đạt được.

+ Những khó khăn cần tiếp tục giải quyết trong thời gian tới.

+ Đánh giá về sự trưởng thành của cá nhân.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Giáo viên yêu cầu HS làm việc theo tổ để thảo luận, chia sẻ về nhiệm vụ được giao ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các tổ tự phân công nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận và ghi chép kết quả thảo luận.

+ Các tổ thực hiện trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV gọi đại diện các tổ chia sẻ kết quả thảo luận ở tổ mình.

+ HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, chốt một số ý chính và động viên những bạn đã cố găng hoàn thành nhiệm vụ, luôn cố gắng vươn lên; khen ngợi những bạn đã luôn hỗ trợ, động viên người khác khi thực hiện nhiệm vụ.

**TUẦN 3**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Hành động vượt khó”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ việc thay đổi các quan điểm về sự vật, hiện tượng khi sử dụng tư duy phản biện.

**b) Nội dung:** Giáo viên yêu cầu HS làm việc theo tổ về:

+ Những quan điểm, cách nhìn nhận về sự vật, hiện tượng của bản thân đã thay đổi khi sử dụng tư duy phản biện.

+ Sự thay đổi về thái độ, cảm xúc, hành vi của bản thân sau khi thay đổi quan niệm.

+ Những kết quả đã nhận được sau khi thay đổi.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Giáo viên yêu cầu HS làm việc theo tổ để thảo luận, chia sẻ về nhiệm vụ được giao ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các tổ tự phân công nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận và ghi chép kết quả thảo luận.

+ Các tổ thực hiện trong thời gian 05 phút.

+ GV khích lệ các bạn cùng nhau thẳng thắn chia sẻ, kiểm tra những lập luận và chứng cứ trong quan điểm của bạn.

+ GV đề nghị HS lắng nghe quan điểm của bạn và điều chỉnh lại quan điểm của em nếu cần thiết.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV gọi đại diện các tổ chia sẻ kết quả thảo luận ở tổ mình.

+ HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, chốt một số ý chính.

**TUẦN 4**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Đánh giá giữa kì I.**

**a) Mục tiêu:**

 - Đánh giá nhận thức của HS về quan điểm sống; về biểu hiện của các phẩm chất trách nhiệm, lòng tự trọng, sự tự chủ, ý chí vượt khó.

 - Đánh giá các năng lực sau của HS:

 + Năng lực điều chỉnh bản thân: Điều chỉnh tư duy của bản thân theo hướng tích cực.

 + Năng lực giải quyết vấn đề: Lựa chọn được cách giải quyết thể hiện tính trách nhiệm.

**b) Nội dung:** Kiểm tra viết.

**Câu 1:** Hãy điều chỉnh suy nghĩ tiêu cực trong mỗi tình huống dưới đây thành suy nghĩ tích cực.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tình huống** | **Suy nghĩ tiêu cực** | **Suy nghĩ tích cực** |
| a. Minh xin bố mẹ một số tiền lớn để tổ chức sinh nhật thật “hoành tráng” giống như một vài bạn trong lớp đã từng làm. Bố mẹ Minh không đồng ý. Bố mẹ cho rằng: Minh cần chi tiêu phù hợp với hoàn cảnh kinh tế của gia đình. Sau đó, bố mẹ cho Minh một số tiền vừa đủ để mua hoa quả, bánh kẹo mời các bạn. | Bố mẹ “chặt chẽ” với mình quá! Tổ chức sinh nhật mà không bằng các bạn thì xấu hổ lắm! |  |
| b. Hòa và Lê là đôi bạn thân. Hôm trước, Hòa bị một bạn khác chê bai trên facebooks. Hòa tức giận, rủ Lê và một vài bạn khác sau giờ học cùng đi “dằn mặt” bạn đó. Nhưng Lê từ chối và khuyên Hòa không nên làm như vậy. | Lê không phải là bạn tốt! Một người bạn tốt cần hết lòng vì bạn của mình, không nên từ chối bất cứ yêu cầu gì của bạn. |  |

**Câu 2:** Em tán thành hay không tán thành với mỗi quan điểm sống dưới đây? Vì sao?

- Quan điểm 1: Tốt gỗ hơn tốt nước sơn. (Tục ngữ Việt Nam).

- Quan điểm 2: Đồng tiền đi trước là đồng tiền khôn. (Khuyết danh).

- Quan điểm 3: Người hạnh phúc không phải là người có những thứ tốt đẹp nhất, mà là người biến mọi thứ họ có trở nên tốt đẹp. (Khuyết danh)

**Câu 3:** Nối mỗi biểu hiện ở cột A với những phẩm chất ở cột B sao cho phù hợp

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A. Biểu hiện** |  | **B. Phẩm chất** |
|  |  |  |
| 1. Tự quyết định những việc của bản thân, không phụ thuộc vào người khác. |  | Trách nhiệm |
|  |  |
| 2. Hoàn thành nhiệm vụ được giao. |  |
|  |  |  |
| 3. Giữ lời hứa |  | Tự chủ |
|  |  |
| 4. Kiên định từ chối những việc mình không muốn, không thích. |  |
|  |  |
| 5. Không bỏ cuộc khi gặp khó khăn trong cuộc sống. |  |  |
|  |  | Tự trọng |
| 6. Nhận và sửa lỗi khi bản thân mắc lỗi. |  |
|  |  |
| 7. Không làm điều sai, điều xấu. |  |
|  |  |  |
| 8. Thà chịu điểm kém chứ không chép bài của bạn khi làm bài kiểm tra. |  | Vượt khó |
|  |  |
| 9. Không nản lòng khi gặp bài khó. |  |

**Câu 4.** Xử lí tình huống

 Lớp Huy tổ chức đi dã ngoại. Trong chương trình dã ngoại có cuộc thi cắm trại giữa các tổ, Huy được phân công mang bạt để dựng trại. Đêm trước ngày đi dã ngoại Huy đã bị sốt, mặc dù bạn đã chuẩn bị sẵn bạt.

 Nếu là Huy, em sẽ làm thế nào để thể hiện mình là người có trách nhiệm?

**c) Sản phẩm:** Bài kiểm tra của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Giáo viên giao đề bài, yêu cầu HS nghiêm túc làm bài kiểm tra.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, tích cực làm bài.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS nộp bài làm để GV tiến hành đánh giá.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, đánh giá bài làm của từng HS theo hướng dẫn sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Câu trả lời** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| **Câu 1** | Đưa ra được một suy nghĩ tích cực trong tình huống (a) |  |  |
| Đưa ra được một suy nghĩ tích cự trong tình huống (b) |  |  |
| **Câu 2** | Tán thành với quan điểm (1) và giải thích được lí do phù hợp |  |  |
| Không tán thành với quan điểm (2) và giải thích được lí do phù hợp |  |  |
| Tán thành với quan điểm (3) và giải thích được lí do phù hợp |  |  |
| **Câu 3** | Nối đúng biểu hiện (2), (3), (6) với ô Trách nhiệm |  |  |
| Nối đúng biểu hiện (1), (4) với ô Tự chủ |  |  |
| Nối dúng biểu hiện (3), (7), (8) với ô Tự trọng |  |  |
| Nối đúng biểu hiện (5), (9) với ô chữ Vượt khó |  |  |
| **Câu 4** | Chọn được cách giải quyết phù hợp |  |  |

- Đạt: HS đật được từ 6 tiêu chí trở lên;

- Chưa đạt: HS đạt được từ 5 tiêu chí trở xuống.

**TUẦN 5**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Kế hoạch tài chính cá nhân”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được việc xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân của bản thân, những khó khăn và thuận lợi khi thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân.

**b) Nội dung:**

GV yêu cầu HS thảo luận và chia sẻ theo tổ về các nội dung:

 + Bản kế hoạch tài chính cá nhân đã xây dựng sau khi nghe góp ý của bạn bè, người thân.

 + Những mục tiêu tài chính trung hạn và ngắn hạn đã được xác định.

 + Những thuận lợi và khó khăn khi thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân.

**c) Sản phẩm:** Nội dung chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

Giáo viên yêu cầu HS làm việc theo tổ để thảo luận, chia sẻ trong tổ về việc thực hiện các biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

 + Các tổ tự phân công nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận và ghi chép kết quả thảo luận tại tổ.

 + Các tổ thực hiện trong thời gian 05 phút.

 **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV gọi đại diện các tổ chia sẻ kết quả thảo luận ở tổ mình.

 + HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung. HS chia sẻ về những điều học tập được từ bạn.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và biểu dương những HS đã xây dựng bản kế hoạch tài chính cá nhân rõ ràng và khả thi; khích lệ các bạn vượt qua khó khăn khi thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân.

**3. Đánh giá cuối chủ đề:** Hoàn thành phiếu đánh giá cuối chủ đề

*3.1. Cá nhân tự đánh giá*

*3.2. Đánh giá theo nhóm/tổ*

*3.3. Đánh giá của giáo viên*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 3**

 - Căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động của HS trong chủ đề để thực hiện việc đánh giá.

 - Đánh dấu X vào các ô tương ứng về mức độ đạt được.

 - Cách xếp loại:

 + Đạt: khi có ít nhất 4/6 tiêu chí Đạt.

 + Chưa đạt: chỉ đạt được từ 3 tiêu chí trở xuống.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Mức độ đạt được** |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1 | Hoàn thành được trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ được giao. |  |  |
| 2 | Thể hiện được tính tự chủ, tự trọng trong hoạt động học tập ở lớp và thực hiện kế hoạch tài chính cá nhân. |  |  |
| 3 | Biết vượt qua được những khó khăn của bản thân. |  |  |
| 4 | Sẵn sàng hỗ trợ bạn khi thực hiện nhiệm vụ. |  |  |
| 5 | Sử dụng được tư duy phản biện khi đánh giá sự vật, hiện tượng. |  |  |
| 6 | Xây dựng và thực hiện được ít nhất 1 bản kế hoạch tài chính hợp lí của cá nhân |  |  |
| **Đánh giá chung** |  |  |

**Ngày soạn: …. /…. /….**

**CHỦ ĐỀ 4. CHỦ ĐỘNG, TỰ TIN TRONG HỌC TẬP VÀ GIAO TIẾP (9 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức (nội dung hoạt động):**

- Thể hiện được sự chủ động của bản thân trong các môi trường học tập, giao tiếp khác nhau.

- Thể hiện được sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử và biết cách thể hiện sự thân thiện với bạn bè, thầy cô.

- Ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp khác nhau trong gia đình.

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

*- Năng lực tự chủ và tự học:*

+ Giúp đỡ được các bạn khác vươn lên, tự lực trong học tập thông qua các hoạt động cá nhân/cặp/nhóm/lớp/trường.

+ Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng: biết khẳng định và bảo vệ quan điểm, nhu cầu tự học, tự tìm hiểu của bản thân.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp: biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động cá nhân/cặp/nhóm/lớp/trường. Thể hiện được sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử…

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết xác định và làm rõ thông tin từ tình huống thực tế, internet, sách, báo,…Biết ứng xử một cách phù hợp với các tình huống khác nhau.

**\* Năng lực đặc thù:**

*- Năng lực thích ứng với cuộc sống:*

+ Hiểu biết về bản thân và môi trường sống:

> Xác định phong cách bản thân.

> Thể hiện được sự tự tin của bản thân trong các tìnhh huống giao tiếp.

> Khẳng định vai trò, vị thế của cá nhân trong gia đình, nhà trường và xã hội.

+ Kĩ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi:

> Điều chỉnh những hiểu biết, kĩ năng, kinh nghiệm của bản thân phù hợp với hoàn cảnh.

> Thể hiện sự tự tin trong giao tiếp, ứng xử và trong các mối quan hệ khác nhau.

*- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:*

+ Kĩ năng lập kế hoạch: Biết lập và thực hiện kế hoạch rèn luyện bản thân.

+ Kĩ năng đánh giá hoạt động:

> Đánh giá yếu tố khách quan, chủ quan.

> Đánh giá công bằng sự đóng góp của bản thân và người khác.

*- Năng lực định hướng nghề nghiệp:*

Rèn luyện sự chủ động, tự tin, khả năng ứng xử để phát triển các năng lực, phẩm chất cần thiết cho định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

**3. Phẩm chất:**

*- Yêu nước:* Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước. Tự hào với các giá trị truyền thống của dân tộc.

*- Nhân ái:* Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Tôn trọng sự khác biệt trong khả năng giao tiếp, ứng xử của mỗi người.

*- Chăm chỉ:* Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân; Những thuận lợi và khó khăn để xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động. Có ý chí vượt qua khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ học tập và rèn luyện.

*- Trung thực* trong các hoạt động.

*- Trách nhiệm:* Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân. Sẵn sàng chịu trách nhiệm về lời nói và hành động của bản thân khi tham gia các hoạt động học tập. Sẵn sàng tham gia các hoạt động và giúp đỡ người khác tham gia các hoạt động.

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Trang trí phông, chữ, máy tính, máy chiếu (hoặc tivi), âm li, loa, đài, micrô, đàn,…

**2. Học liệu:** SGK, tranh ảnh, video, hệ thống câu hỏi, trò chơi, phiếu học tập…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**NỘI DUNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 4**

(SHDC: Sinh hoạt dưới cờ; GDTCĐ: Giáo dục theo chủ đề; SHL: Sinh hoạt lớp)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Hình thức** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | SHDC | Diễn đàn “Sử dụng mạng xã hội tích cực trong học tập” |  |
| GDTCĐ | HĐ1. Tìm hiểu biểu hiện của chủ động trong các môi trường học tập, giao tiếp.HĐ3. Thể hiện sự chủ động học tập, giao tiếp trong các môi trường. |  |
| SHL | Chủ đề “Chủ động trong các môi trường học tập, giao tiếp khác nhau” |  |
| 2 | SHDC | Giao lưu truyền thống “Tôn sư trọng đạo” |  |
| GDTCĐ | HĐ2. Tìm hiểu biểu hiện của tự tin, thân thiện trong giao tiếp.HĐ4. Thực hành giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện với bạn bè trong trường học.HĐ5. Thực hành giao tiếp, ứng xử với thầy, cô giáo. |  |
| SHL | Chủ đề “Chia sẻ kết quả thể hiện sự tự tin, thân thiện với bạn bè, thầy cô trong các tình huống giao tiếp, ứng xử” |  |
| 3 | SHDC | Diễn đàn “Xây dựng tình bạn đẹp-nói không với bạo lực học đường” |  |
| GDTCĐ | HĐ6. Thực hành ứng xử phù hợp trong giao tiếp ở gia đình.HĐ7. Rèn luyện tính chủ động, tự tin trong học tập và giao tiếp. |  |
| SHL | - Chủ đề “Chia sẻ kết quả thực hiện ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp khác nhau ở gia đình”- Đánh giá chủ đề 4. |  |

**A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (3 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**DIỄN ĐÀN “SỬ DỤNG MẠNG XÃ HỘI TÍCH CỰC TRONG HỌC TẬP”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, BTC Lễ khai giảng thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Diễn đàn “Sử dụng mạng xã hội tích cực trong học tập”***

**a) Mục tiêu:** HS nêu được các trang mạng phục vụ học tập. Đề xuất được phương pháp sử dụng mạng hợp lí phục vụ cho học tập. Biết cách sắp xếp thời gian khai thác mạng hợp lí.

**b) Nội dung:**

 - Đại diện HS các khối trình bày tham luận về sử dụng mạng xã hội trong học tập.

 - HS bày tỏ quan điểm về các vấn đề đã nêu qua việc trả lời câu hỏi:

 + Em thường theo dõi và sử dụng mạng xã hội nào để phục vụ cho học tập? Nội dung và cách khai thác thông tin trên mạng.

 + Những trang mạng nào có ích cho học tập?

 + Khi học online cần chú ý điều gì?

 + Theo em, mạng xã hội có gây nghiện không? Em thường sử dụng mạng xã hội vào lúc nào?

 + Khi dùng mạng xã hội cần chú ý những điều gì?

 + Nên đưa hình ảnh và viết lời bình trên facebook, các trang mạng khác thế nào để đảm bảo có văn hóa?

 - HS chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham gia hoạt động.

 - Biểu diễn các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**c) Sản phẩm:** Sự chia sẻ của đại diện HS các khối và câu trả lời của HS khi tham gia hoạt động.

|  |
| --- |
| **Một số kết luận chính:**- Hiện nay có nhiều mạng xã hội thu hút đông đảo người dùng như: Facebook, youtube, instagram-mạng xã hội chia sẻ hình ảnh, tiktok, zalo,… Mỗi mạng đều có thế mạnh riêng, HS cần biết để khai thác hợp lí.- HS dùng mạng để kết nối, trao đổi với bạn bè, khai thác thông tin, tìm kiếm tư liệu về học tập như: kiến thức toán học, tự nhiên và xã hội, ngoại ngữ, văn học,…- HS cần có cách sử dụng mạng hợp lí để đem lại hiệu quả cao trong học tập: khi học cần tắt âm thanh thông báo của các mạng; tham gia các nhóm học tập hoặc lập nhóm học tập để trao đổi bài học trực tuyến. Khi học online cần nghiêm túc tuân theo sự hướng dẫn của GV, mạnh dạn đề xuất ý kiến; theo dõi các trang có nội dung học tập mình quan tâm; cập nhật thông tin hằng ngày; theo dõi trang web của trường; theo dõi các trang có tác dụng truyền cảm hứng, tạo động lực học tập; sáng tạo.- Mạng xã hội gây nghiện, HS không nên lam dụng mạng xã hội để tránh làm mất thời gian trong việc học tập.- Giao tiếp trên mạng xã hội cần văn minh, không đưa các hình ảnh xấu, không nói xấu, xúc phạm bạn bè trên mạng.- Có nhiều kẻ xấu lợi dụng mạng xã hội để phục vụ mục đích cá nhân, HS cần chú ý khi giao tiếp với người lạ, tránh bị dụ dỗ, mua chuộc làm việc xấu; bài trừ các luận điệu xuyên tạc, nói xấu, bôi nhọ Đảng và Nhà nước trên mạng. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của buổi giao lưu, lần lượt giới thiệu HS đại diện các khối chia sẻ các nội dung ở mục b.

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi tương tác.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được sau khi tham gia diễn đàn. Trả lời câu hỏi tương tác và đặt thêm các câu hỏi khác.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình nói lời cảm ơn và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối:

+ HS sử dụng mạng xã hội đúng mục đích, có văn hóa.

+ Cùng bạn bè thành lập nhóm học tập, trao đổi bài qua mạng.

+ Tham khảo các chương trình học online trên mạng.

**TUẦN 2**

**GIAO LƯU TRUYỀN THỐNG “TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Giao lưu truyền thống “Tôn sư trọng đạo”***

**a) Mục tiêu:** HS hiểu rõ được nội dung, ý nghĩa, những nét đẹp của truyền thống “Tôn sư trọng đạo”. Có thái độ kính trọng thầy, cô giáo. Có hành vi ứng xử đúng mực, thân thiện, tôn trọng thầy, cô giáo.

**b) Nội dung:**

 \* GV và HS trao đổi, giao lưu qua việc hỏi-đáp các câu hỏi tương tác:

 - GV:

 + Em hiểu thế nào là “Tôn sư trọng đạo”? Nêu những biểu hiện của truyền thống “Tôn sư trọng đạo”.

 + Truyền thống “Tôn sư trọng đạo” xưa và nay có gì khác nhau?

 + Hãy đọc những câu ca dao, tục ngữ nói về vai trò của người thầy, tấm gương quan trọng của việc học.

 + Để phát huy truyền thống “Tôn sư trọng đạo” trong giai đoạn hiện nay, thanh niên cần làm gì? Học những gì? Học như thế nào?

 - HS:

 + Thầy cô có thể chia sẻ về nỗi vất vả của nghề dạy học?

 + Để trở thành người GV, chúng em cần học và chuẩn bị những gì?

 + Thầy cô có thể kể về kỉ niệm đáng nhớ trong cuộc đời dạy học của mình?

 \* HS chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham gia hoạt động.

 \* Biểu diễn văn nghệ xen kẽ.

**c) Sản phẩm:** Sự chia sẻ của GV và HS.

|  |
| --- |
| **Một số kết luận chung:**- “Tôn sư trọng đạo” là truyền thống đạo lí mang đậm giá trị nhân văn của dân tộc Việt Nam. Truyền thống này đã được ông cha ta tạo dựng, bồi đắp từ ngàn xưa đến nay. Trải qua thời gian, dù xã hội có phát triển và đổi thay thì truyền thống ấy vẫn là một nét đẹp trong văn hóa Việt Nam, đạo đức Việt Nam. Thanh niên trong thời hiện đại cần giữ gìn, phát huy truyền thống đó, học tập tốt, rèn luyện tốt để mai sau góp sức mình xây dựng đất nước ngày càng giàu đẹp, sánh vai với các cường quốc năm châu như Bác Hồ hằng mong muốn. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

**+** Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của buổi giao lưu, lần lượt giới thiệu khách mời là GV và mời lên sân khấu để giao lưu (đặt các câu hỏi đã chuẩn bị sẵn).

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe và suy ngẫm, đồng thời đặt thêm các câu hỏi về các vấn đề mình quan tâm.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được trong buổi giao lưu.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình cảm ơn GV, HS tham gia giao lưu và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối:

+ Tôn trọng, nghe lời thầy, cô giáo đã và đang giảng dạy.

+ Tự liên kế hoạch học tập, rèn luyện để đạt thành tích tốt.

**TUẦN 3**

**DIỄN ĐÀN “XÂY DỰNG TÌNH BẠN ĐẸP-NÓI KHÔNG VỚI BẠO LỰC**

**HỌC ĐƯỜNG”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Diễn đàn “Xây dựng tình bạn đẹp-Nói không với bạo lực học đường”***

**a) Mục tiêu:**

 - HS hiểu được ý nghĩa của tình bạn đẹp, ảnh hưởng của bao lực học đường đến tình bạn.

 - Nhận diện các loại bạo lực học đường.

 - Bày tỏ quan điểm không đồng tình và đề xuất cách ngăn ngừa bạo lực học đường.

**b) Nội dung:**

 \* GV và HS trao đổi, giao lưu qua việc hỏi-đáp các câu hỏi tương tác:

 + Thế nào là tình bạn đẹp? Nêu những biểu hiện của tình bạn đẹp dưới mái trường.

 + Đọc thơ, châm ngôn về tình bạn đẹp.

 + Em hiểu thế nào là bạo lực học đường? Những hành vi nào được gọi là bạo lực học đường?

 + Bạo lực học đường gây tổn hại gì đến người bị bạo lực?

 + Theo em, bạo lực học đường có ảnh hưởng như thế nào đến tình bạn?

 + Nếu bắt gặp hành vi bạo lực học đường, em sẽ làm gì?

 + HS cần có kĩ năng gì để phòng, tránh bạo lực học đường?

 + Trách nhiệm của các thành viên trong trường về việc phòng, tránh bạo lực học đường?

 \* HS chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham gia hoạt động.

 \* Biểu diễn văn nghệ xen kẽ.

**c) Sản phẩm:** Sự chia sẻ của GV và HS khi tham gia hoạt động.

|  |
| --- |
| **Một số kết luận chung:**- Dưới mái trường, tình bạn luôn đẹp, trogn sáng, hồn nhiên. Để xây dựng tình bạn đẹp, bạn bè phải biết đoàn kết, tôn trọng, thông cảm và chia sẻ cho nhau những niềm vui, nỗi buồn.- HS trong trường cần tỏ thái độ kiên quyết nói “không” với bạo lực học đường; ngăn chặn kịp thời các hành vi bạo lực; trang bị các kĩ năng cần thiết, kiềm chế cảm xúc, giải quyết mâu thuẫn, xung đột, tìm kiếm sự giúp đỡ,... để xây dựng tình bạn đẹp, trường học thân thiện. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của buổi giao lưu, lần lượt giới thiệu, mời GV lên sân khấu để chia sẻ các nội dung ở mục b.

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe và suy ngẫm, đồng thời đặt thêm các câu hỏi về các vấn đề mình quan tâm.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được trong buổi giao lưu. Trả lời câu hỏi tương tác và đặt thêm các câu hỏi khác.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình cảm ơn GV và HS tham gia giao lưu và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối:

+ Đoàn kết thân thiện với bạn bè trong lớp, trường; giúp đỡ bạn gặp khó khăn.

+ Kiềm chế cảm xúc khi gặp mâu thuẫn, xung đột.

+ Kịp thời phát hiện, ngăn chặn khi có dấu hiệu của bạo lực học đường.

+ Kí cam kết thi đua, cùng bạn xây dựng lớp học thân thiện.

**B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (3 TUẦN)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | HĐ1. Tìm hiểu biểu hiện của chủ động trong các môi trường học tập, giao tiếp.HĐ3. Thể hiện sự chủ động học tập, giao tiếp trong các môi trường. |  |
| 2 | HĐ2. Tìm hiểu biểu hiện của tự tin, thân thiện trong giao tiếp.HĐ4. Thực hành giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện với bạn bè trong trường học.HĐ5. Thực hành giao tiếp, ứng xử với thầy, cô giáo. |  |
| 3 | HĐ6. Thực hành ứng xử phù hợp trong giao tiếp ở gia đình.HĐ7. Rèn luyện tính chủ động, tự tin trong học tập và giao tiếp. |  |

**HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (KHỞI ĐỘNG)**

**a) Mục tiêu:** HS biết sự chủ động, tự tin trong các tình huống giao tiếp thông qua video/bài hát/trò chơi,…

**b) Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video phù hợp với nội dung chủ đề và đặt câu hỏi cho HS.

\* Câu hỏi: Em hãy nêu cảm nhận qua video vừa được xem?

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV tổ chức cho HS xem xem video và yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, chuẩn bị câu trả lời trong 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (KHÁM PHÁ - KẾT NỐI)**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu biểu hiện của sự chủ động trong các môi trường học tập,**

**giao tiếp**

**a) Mục tiêu:** HS nêu được những biểu hiện cụ thể của việc chủ động trong các môi trường học tập, giao tiếp khác nhau như: Ở nhà, ở trường, câu lạc bộ, ngoài xã hội,…

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Nhóm 1+3: Chia sẻ với bạn về sự chủ động học tập, giao tiếp trong các môi trường.

- Nhóm 2+4: Thảo luận xác định những việc cần làm để thể hiện sự chủ động trong các môi trường học tập, giao tiếp khác nhau.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I. Tìm hiểu biểu hiện của chủ động trong các môi trường học tập, giao tiếp**1. Chia sẻ với bạn về sự chủ động học tập, giao tiếp trong các môi trường.Gợi ý:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chủ động học tập giao tiếp** | **Ở trường, lớp** | - Tích cự phát biểu, xây dựng bài.- Chủ động chia sẻ với thầy cô, bạn bè,… |
| **Ở nhà** | - Tự giác ôn bài, chuẩn bị bài cho buổi học tiếp theo.- Chủ động chia sẻ với người thân về học tập,… |
| **Thực tiễn xã hội** | - Vận dụng kiến thức bài học vào thực tế.- Chủ động chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm từ mọi người,… |
| **Ở các trung tâm, câu lạc bộ,…** | - Tìm hiểu thêm kiến thức bài học.- Chủ động làm quen với bạn,… |

\* Kết luận: Tùy vào môi trường, chúng ta phải thể hiện sự chủ động học tập, giao tiếp sao cho phù hợp.2. Thảo luận xác định những việc cần làm để thể hiện sự chủ động trong các môi trường học tập, giao tiếp khác nhau.Gợi ý:- Chăm chú nghe giảng.- Chủ động hỏi bài bạn bè, thầy cô khi chưa hiểu bài.- Chủ động trao đổi, chia sẻ những kiến thức mình hiểu biết với bạn bè.- Tích cực tranh biện, đặt câu hỏi mở rộng kiến thức.- Chủ động làm quen với bạn mới.- Tích cực tham gia hoạt động cộng đồng, rèn luyện kĩ năng sống,…-…\* Kết luận: Chủ động trong các môi trường học tập và giao tiếp khác nhau tạo cho ta nhiều cơ hội tiếp nhận tri thức, có nhiều kĩ năng trong giao tiếp, giúp ta thực hiện tốt mục tiêu đề ra,… |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 2. Tìm hiểu biểu hiện của sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp**

**a) Mục tiêu:** HS xác định được những biểu hiện cụ thể của ứng xử tự tin, thân thiện trong giao tiếp.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu:

 - Nhóm 1+3: Biểu hiện của ứng xử tự tin trong giao tiếp với bạn bè và thầy cô ở trường.

 - Nhóm 2+4: Biểu hiện của ứng xử thân thiện trong giao tiếp với bạn bè và thầy cô ở trường.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **II. Tìm hiểu biểu hiện của tự tin, thân thiện trong giao tiếp**Thảo luận để xác định những biểu hiện ứng xử tự tin, thân thiện trong giao tiếp ở trường.Gợi ý:- Biểu hiện của ứng xử tự tin trong giao tiếp: Bình tĩnh và nhìn vào người giao tiếp,…- Biểu hiện của ứng xử thân thiện trong giao tiếp: Vui vẻ, hòa đồng,…\* Kết luận: Kĩ năng giao tiếp rất quan trọng trong cuộc sống của mỗi người. Dù ở môi trường gia đình, nhà trường hay xã hội, chúng ta cần phải chủ động, tự tin, thân thiện, giao tiếp phù hợp.- Tự tin khi giao tiếp: Tư thế, cử chỉ, tác phong tự tin. Bình tĩnh và nhìn vào mắt người giao tiếp, giọng điệu biểu cảm, tạo cảm giác an tâm và ấn tượng với người được giao tiếp; nắm bắt tâm tư, cảm xúc của họ, tự tin đề xuất hoặc phản bác ý kiến để cuộc trò chuyện diễn ra vui vẻ, đạt được mục đích giao tiếp và để lại ấn tượng tốt đẹp về nhau,…- Thân thiện khi giao tiếp: Thái độ vui vẻ, hòa nhã, thiện chí với người giao tiếp, đối xử với người khác như cách mình muốn họ đối xử với mình, lắng nghe và thấu hiểu. Sẵn sàng lắng nghe ý kiến trái chiều, biết cách khích lệ đối phương, khen ngợi thật lòng, tránh nói về mình quá nhiều, không chỉ trích hay dài dòng gây nhàm chán,… |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 6 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (RÈN LUYỆN)**

**Hoạt động 3. Thể hiện sự chủ động học tập, giao tiếp trong các môi trường**

**a) Mục tiêu:** HS xác định được cách thể hiện sự chủ động, tự tin trong các tình huống cụ thể. Rèn kĩ năng độc lập, tự chủ, giải quyết vấn đề.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm, hoàn thành các yêu cầu sau: Thảo luận để xác định cách thể hiện sự chủ động, tự tin trong các tình huống:

 - Nhóm 1: Tình huống 1.

 - Nhóm 2: Tình huống 2.

 - Nhóm 3: Tình huống 3.

 - Nhóm 4: Tình huống 4.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **III. Thể hiện sự chủ động trong học tập, giao tiếp trong các môi trường**Thảo luận để xác định cách thể hiện sự chủ động, tự tin trong các tình huống sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Tình huống 1: Minh là một HS khá trong lớp. Trong giờ học, khi thầy, cô giáo nêu câu hỏi, Minh chỉ trả lời khi được chỉ định. | Tình huống 2: Sơn và Hằng cùng học chung lớp. Thầy giáo chủ nhiệm giao nhiệm vụ cho hai bạn chuẩn bị chung một bài thuyết trình về vấn đề ô nhiễm môi trường ở địa phương để trình bày trước lớp vào tuần tới. Nhưng còn hai ngày nữa phải lên thuyết trình thì Hằng bị ốm. |
| Tình huống 3: Thủy cùng các bạn tham gia Câu lạc bộ Ngoại ngữ. Nhóm của Thủy được phân công chuẩn bị một tiểu phẩm bằng tiếng Anh. Thủy được các bạn trong nhóm phân công xây dựng kịch bản nhưng kĩ năng tiếng Anh của bạn chưa được tốt. | Tình huống 4: Đạt rất muốn vận dụng kiến thức của mình vào công tác tuyên truyền bảo vệ môi trường ở địa phương nhưng bạn băn khoăn không biết nên thực hiện như thế nào. |

\* Kết luận: Gặp bất kì tình huống nào trong học tập và giao tiếp, em cần thể hiện sự chủ động, tự tin của bản thân như chủ động đóng góp ý kiến xây dựng bài, chủ động học học bạn bè khi chưa hiểu bài, tìm kiếm sự giúp đỡ khi gặp khó khăn; suy nghĩ, tìm tòi bổ sung thêm kiến thức; biết áp dụng những kiến thức đã học vào cuộc sống hằng ngày. Chủ động trong học tập, giao tiếp giúp bản thân làm chủ được kiến thức đã tiếp thu, làm chủ cuộc sống và dễ dàng đạt mục tiêu đề ra. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 4. Thực hành giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện với bạn bè**

**trong trường học**

**a) Mục tiêu:** HS biết cách giao tiếp chủ động, tự tin, thân thiện với bạn bè trong trường học.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm, hoàn thành các yêu cầu sau: Thảo luận để nhận xét cách ứng xử trong các tình huống dưới đây và đề xuất cách ứng xử phù hợp:

 - Nhóm 1+4: Tình huống 1.

 - Nhóm 2+5: Tình huống 2.

 - Nhóm 3+6: Tình huống 3.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **IV. Thực hành giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện với bạn bè trong trường học**Thảo luận để nhận xét cách ứng xử trong các tình huống dưới đây và đề xuất cách ứng xử phù hợp

|  |  |
| --- | --- |
| Tình huống 1: Bảo là một HSG trong lớp. Nhiều khi các bạn hỏi Bảo về cách giải bài tập khó, Bảo thường từ chối. | Tình huống 2: Lớp 10A tổ chức bầu lớp trưởng. Tuấn tín nhiệm giới thiệu Trang. Bản thân Trang thấy mình có thể đảm nhiệm tốt nhiệm vụ đó. Nhưng khi thấy một số bạn khác tỏ thái độ không đồng tình với ý kiến giới thiệu của Tuấn, Trang nhất định từ chối, đòi gạch tên mình trong danh sách đề cử. |
| Tình huống 3: Linh không những hát hay mà còn học giỏi nên được nhiều bạn trong lớp yêu mến. Tuy nhiên, vẫn có một số bạn nói xấu Linh. |

\* Kết luận: Bạn bè chúng lớp chung trường cần tôn trọng, thấu hiểu và chia sẻ cùng nhau; ứng xử tự tin, thân thiện, hòa đồng để xây dựng tình bạn đẹp, lớp đoàn kết, góp phần xây dựng trường học thân thiện-HS tích cực. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 6 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 5. Thực hành giao tiếp, ứng xử với thầy, cô giáo**

**a) Mục tiêu:** HS thực hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với thầy cô.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm, hoàn thành các yêu cầu sau:

 Xây dựng và thực hiện kịch bản thể hiện sự giao tiếp, ứng xử phù hợp với thầy, cô giáo theo nội dung trong SGK.

 - Nhóm 1: văn nghệ.

 - Nhóm 2: triển lãm.

 - Nhóm 3: thuyết trình.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **V. Thực hành giao tiếp, ứng xử với thầy, cô giáo**1. Xây dựng kịch bản thể hiện sự giao tiếp, ứng xử phù hợp với thầy, cô giáo theo nội dung sau: Để chuẩn bị cho một hoạt động chung của nhà trường, các bạn trong lớp của Hiếu chia thành ba nhóm để thực hiện ba nhiệm vụ khác nhau: văn nghệ, triển lãm, thuyết trình. Hiếu được thầy giáo phân công vào nhóm thuyết trình, nhưng nhiệm vụ này không phù hợp với sở thích, khả năng của Hiếu. Trong khi đó, nhóm triển lãm đang thiếu người có năng khiếu vẽ như Hiếu.Gợi ý:- Vai thầy giáo: Thầy chào cả lớp! Để chuẩn bị cho hoạt động kỉ niệm ngày…của trường, thầy phân công các bạn sau thực hiện nhiệm vụ. Nhiệm vụ văn nghệ có các bạn…, nhiệm vụ triển lãm là các bạn…, nhóm thuyết trình có bạn Hiếu và … Thầy phân công như vậy cả lớp có nhất trí không?- Vai Hiếu: HS sắm vai Hiếu phải chủ động chuẩn bị các lời thoại, thái độ cử chỉ phù hợp để tương tác cùng thầy giáo và các bạn trong lớp. Sau khi nghe thầy giáo phân công nhiệm vụ phải hiểu được mình đang ở trong tình huống nào, thái độ của bản thân thế nào? Mong muốn của bản thân là gì? Nhóm nào đang cần người?- Vai đại diện nhóm: Tỏ thái độ băn khoăn lo lắng, chụm đầu thảo luận để nên ý kiến của nhóm với thầy giáo.2. Thực hiện kịch bản đã xây dựng bằng hình thức kịch tương tác.Trình bày tiểu phẩm.\* Kết luận: Đối với thầy, cô giáo trong trường, HS cần tôn trọng, lễ phép. Trong giao tiếp cần chủ động, tự tin khi đề đạt nguyện vọng, ứng xử mọi tình huống cần thân thiện và phù hợp. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 3 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV mời HS xung phong vào vai nhân vật: thầy giáo, Hiếu.

+ Mỗi nhóm cử đại diện 3 HS vào vai các nhân vật.

+ Thể hiện nội dung kịch bản được xây dựng.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 6. Thực hành ứng xử phù hợp trong giao tiếp ở gia đình**

**a) Mục tiêu:** HS áp dụng những hiểu biết về các biểu hiện của ứng xử tự tin, thân thiện ở gia đình để đưa ra cách ứng xử phù hợp trong một số tình huống cụ thể, rèn kĩ năng giao tiếp.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm, hoàn thành các yêu cầu sau:

 - Nhóm 1+4: Chia sẻ về cách ứng xử phù hợp trong giao tiếp ở gia đình, dựa vào câu hỏi gợi ý sau:

 + Gia đình em gồm những ai?

 + Trong gia đình có nhiều thế hệ khác nhau, vậy phải ứng xử thế nào cho phù hợp?

 + Đối với ông bà, bố mẹ phải giao tiếp thế nào?... Đối với mọi thành viên khác cần có thái độ, lời nói, cử chỉ thế nào? Khi giao tiếp có cần chú ý đến cảm xúc của người giao tiếp không?...

 - Nhóm 2+5: Thảo luận để xác định cách ứng xử phù hợp trong tình huống 1.

 - Nhóm 3+6: Thảo luận để xác định cách ứng xử phù hợp trong tình huống 2.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **VI. Thực hành ứng xử phù hợp trong giao tiếp ở gia đình**1. Chia sẻ về cách ứng xử phù hợp trong giao tiếp ở gia đình:Gợi ý:- Luôn chú ý đến cảm xúc của người thân.- Lắng nghe tích cực.- Tôn trọng, lễ phép.-…\* Kết luận: Trong gia đình có nhiều thế hệ khác nhau, khi giao tiếp chúng ta phải căn cứ vào độ tuổi, thứ bậc để có cách xưng hô phù hợp; tôn trọng mọi thành viên. Đối với người lớn tuổi phải kính trọng, lễ phép; với em nhỏ phải nhường nhịn; cần chú ý đến cảm xúc của người thân; dùng lời nói nhẹ nhàng, thái độ thân mật, vui vẻ khi giao tiếp; biết lắng nghe tích cực, chia sẻ vui buồn cùng gia đình;…2. Thảo luận để xác định cách ứng xử phù hợp trong các tình huống sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Tình huống 1: Chiều tối mẹ đi làm về thấy cơm chưa nấu, nhà cửa chưa dọn, mẹ rất bực. | Tình huống 2: Sau buổi họp với giáo viên chủ nhiệm, về nhà bố Thanh rất buồn vì kết quả học tập của Thanh. |

\* Kết luận: Khi giao tiếp trong gia đình, em cần tùy từng tình huống cụ thể để có cách ứng xử phù hợp. Khi ứng xử, cần chú ý đến cảm xúc của người thân để điều chỉnh hành vi, thái độ của mình. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 6 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 7. Rèn luyện tính chủ động, tự tin trong học tập và giao tiếp**

**a) Mục tiêu:** HS rèn luyện được tính chủ động, tự tin trong học tập và giao tiếp

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ:

 1. Thực hiện những việc cần làm để rèn luyện tính chủ động học tập ở trường, ở nhà, câu lạc bộ và ngoài xã hội.

 - Câu hỏi: Em cần thực hiện những việc làm nào để rèn luyện tính chủ động học tập ở trường, ở nhà, câu lạc bộ, xã hội?

 2. Thực hiện những việc cần làm để rèn luyện tính chủ động, tự tin, thân thiện, phù hợp trong giao tiếp ở nhà trường, gia đình, xã hội.

 - Câu hỏi: Em cần thực hiện những việc làm nào để rèn luyện tính chủ động, tự tin, thân thiện, phù hợp trong giao tiếp ở nhà trường, gia đình và xã hội?

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **VII. Rèn luyện tính chủ động, tự tin trong học tập và giao tiếp**1. Thực hiện những việc cần làm để rèn luyện tính chủ động học tập ở trường, ở nhà, câu lạc bộ và ngoài xã hội:- Thực hiện nghiêm túc thời khóa biểu của trường, lớp.- Áp dụng các phương pháp học tập phù hợp với từng môn.- Cùng bạn học nhóm, trao đổi bài giúp đỡ nhau trong học tập.- Tự giác làm bài tập ở nhà đầy đủ, chuẩn bị kĩ bài mới trước khi đến lớp.- Tham gia các hoạt động phát triển năng khiếu, các câu lạc bộ về môn học, thể thao, nghệ thuật do nhà trường tổ chức.- Khai thác kiến thức bài học qua mạng xã hội, chủ động họ online khi có yêu cầu.-…2. Thực hiện những việc cần làm để rèn luyện tính chủ động, tự tin, thân thiện, phù hợp trong giao tiếp ở nhà trường, gia đình, xã hội.- Giúp đỡ bạn bè khi bạn gặp khó khăn; tích cực tham gia công việc chung của lớp.- Chủ động chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với bố mẹ, ông bà, anh chị em và người thân.- Thân thiện với những người xung quanh nơi em ở, tham gia các hoạt động do địa phương tổ chức.- Thực hiện nếp sống thanh lịch, văn minh nơi công cộng.-… |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**C. SINH HOẠT LỚP (3 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Phản hồi kết quả vận dụng về chủ động trong các môi trường học tập,***

***giao tiếp khác nhau”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được kết quả vận dụng về sự chủ động của bản thân trong các môi trường học tập, giao tiếp khác nhau; học hỏi, vận dụng được các kinh nghiệm của bạn bè.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân, chia sẻ về:

 - Những điều em đã vận dụng được sau khi tham gia hoạt động dưới cờ với chủ đề “Sử dụng mạng xã hội tích cực”.

 - Những khó khăn em đã gặp và cách khắc phục thể hiện sự chủ động, tự tin trong các môi trường học tập và giao tiếp khác nhau.

 - Những kinh nghiệm em học hỏi từ các bạn về chủ động học tập và giao tiếp ở các môi trường khác nhau.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**TUẦN 2**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Chia sẻ kết quả thể hiện sự tự tin, thân thiện với bạn bè, thầy cô trong các tình huống giao tiếp, ứng xử”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được kết quả thể hiện sự tự tin, thân thiện với bạn bè, thầy cô.

**b) Nội dung:** Giáo viên yêu cầu HS hoạt động cá nhân: Nhớ lại một vài tình huống giao tiếp tự tin, thân thiện của bản thân với bạn bè, thầy cô.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**TUẦN 3**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Chia sẻ kết quả thực hiện ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp khác nhau ở gia đình”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được kết quả giao tiếp, ứng xử phù hợp của bản thân trong các tình huống ở gia đình; học hỏi cách giao tiếp của bạn.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS thảo luận và chia sẻ theo tổ về các nội dung:

- Kết quả của bản thân về cách ứng xử phù hợp trong gia đình.

- Kể lại một vài tình huống ứng xử của bản thân đã để lại ấn tượng đẹp với người thân.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** Giáo viên yêu cầu HS làm việc theo tổ để thảo luận, chia sẻ về nhiệm vụ được giao ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các tổ tự phân công nhiệm vụ, trao đổi, thảo luận và ghi chép kết quả thảo luận.

+ Các tổ thực hiện trong thời gian 05 phút.

+ GV khích lệ các bạn cùng nhau thẳng thắn chia sẻ, kiểm tra những lập luận và chứng cứ trong quan điểm của bạn.

+ GV đề nghị HS lắng nghe quan điểm của bạn và điều chỉnh lại quan điểm của em nếu cần thiết.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV gọi đại diện các tổ chia sẻ kết quả thảo luận ở tổ mình.

+ HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, chốt một số ý chính.

**3. Đánh giá cuối chủ đề:** Hoàn thành phiếu đánh giá cuối chủ đề

*3.1. Cá nhân tự đánh giá*

*3.2. Đánh giá theo nhóm/tổ*

*3.3. Đánh giá của giáo viên*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 4**

 - Căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động của HS trong chủ đề để thực hiện việc đánh giá.

 - Đánh dấu X vào các ô tương ứng về mức độ đạt được.

 - Cách xếp loại:

 + Đạt: khi có ít nhất 4/6 tiêu chí Đạt.

 + Chưa đạt: chỉ đạt được từ 3 tiêu chí trở xuống.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Mức độ đạt được** |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1 | Thể hiện được sự chủ động trong học tập của bản thân ở trường, lớp. |  |  |
| 2 | Thể hiện được sự chủ động học tập của bản thân ở nhà. |  |  |
| 3 | Thể hiện được cách ứng xử chủ động, tự tin, thân thiện, phù hợp trong giao tiếp với thầy, cô giáo. |  |  |
| 4 | Thể hiện được cách ứng xử chủ động, tự tin, thân thiện, phù hợp trong giao tiếp với bạn bè. |  |  |
| 5 | Thể hiện được cách ứng xử chủ động, tự tin, thân thiện, phù hợp trong giao tiếp ở gia đình. |  |  |
| 6 | Thể hiện được cách ứng xử chủ động, tự tin, thân thiện, phù hợp trong giao tiếp ở ngoài xã hội. |  |  |
| **Đánh giá chung** |  |  |

**Ngày soạn: …. /…. /….**

**CHỦ ĐỀ 5. TRÁCH NHIỆM VỚI GIA ĐÌNH (6 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức (nội dung hoạt động):**

- Thực hiện được trách nhiệm của bản thân với bố mẹ, người thân.

- Thể hiện được trách nhiệm đối với các hoạt động lao động trong gia đình.

- Đề xuất các biện pháp phát triển kinh tế và góp phần phát triển kinh tế cho gia đình.

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

*- Năng lực tự chủ và tự học:*

+ Giúp đỡ được các bạn khác vươn lên, tự lực trong học tập thông qua các hoạt động cá nhân/cặp/nhóm/ lớp/khối.

+ Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng: biết khẳng định và bảo vệ quan điểm, nhu cầu tự học, tự tìm hiểu của bản thân.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp: biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động cá nhân/cặp/nhóm/lớp/khối.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết xác định và làm rõ thông tin từ tình huống thực tế, internet, sách, báo,…Đề xuất được các biện pháp phát triển kinh tế và góp phần phát triển kinh tế cho gia đình.

**\* Năng lực đặc thù:**

*- Năng lực thích ứng với cuộc sống:*

+ Hiểu biết về bản thân và môi trường sống:

> Thể hiện tư duy độc lập và giải quyết vấn đề của bản thân: biết những việc cần làm để thực hiện trách nhiệm của bản thân với bố mẹ, người thân; trách nhiệm của bản thân đối với các hoạt động lao động trong gia đình.

> Khẳng định vai trò, vị thế của cá nhân trong gia đình.

+ Kĩ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi:

> Thay đổi cách suy nghĩ, thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng yêu cầu về trách nhiệm của bản thân đối với cha mẹ, người thân và các hoạt động lao động trong gia đình.

*- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:*

+ Kĩ năng lập kế hoạch: Biết xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động lao động trong gia đình.

+ Kĩ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động:

Thực hiện được kế hoạch thực hiện hoạt động lao động trong gia đình. Thực hiện trách nhiệm với gia đình.

+ Kĩ năng đánh giá hoạt động:

> Biết đánh giá yếu tố khách quan, chủ quan tác động đến các hoạt động lao động trong gia đình và các hoạt động phát triển kinh tế gia đình.

> Đánh giá công bằng sự đóng góp của bản thân và người khác với những hoạt động lao động và hoạt động phát triển kinh tế trong gia đình.

> Rút ra bài học kinh nghiệm và phương án để thực hiện tốt hơn các hoạt động lao động trong gia đình và các giải pháp phát triển kinh tế gia đình.

*- Năng lực định hướng nghề nghiệp:*

Rèn luyện các kĩ năng lao động và đề xuất các giải pháp phát triển kinh tế gia đình để phát triển những phẩm chất, năng lực cần thiết cho định hướng nghề nghiệp trong tương lai.

**3. Phẩm chất:**

*- Yêu nước:* Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước. Tự hào về truyền thống tốt đẹp của gia đình.

*- Nhân ái:* Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Biết yêu thương, chăm sóc bố mẹ, người thân.

*- Chăm chỉ:* Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân; Những thuận lợi và khó khăn để xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập. Có ý chí vượt qua khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ học tập. Tích cực tham gia lao động trong gia đình và đề xuất các giải pháp phát triển kinh tế gia đình.

*- Trung thực* trong học tập và các hoạt động lao động trong gia đình.

*- Trách nhiệm:* Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân. Sẵn sàng chịu trách nhiệm về lời nói và hành động của bản thân khi tham gia các hoạt động học tập, lao động.

**II. THIẾT BỊ VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị:** Trang trí phông, chữ, máy tính, máy chiếu (hoặc tivi), âm li, loa, đài, micrô, đàn,…

**2. Học liệu:** SGK, tranh ảnh, video, hệ thống câu hỏi, trò chơi, phiếu học tập…

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**NỘI DUNG TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHỦ ĐỀ 4**

(SHDC: Sinh hoạt dưới cờ; GDTCĐ: Giáo dục theo chủ đề; SHL: Sinh hoạt lớp)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Hình thức** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | SHDC | Diễn đàn “Trách nhiệm với gia đình” |  |
| SHCĐ | - HĐ1. Tìm hiểu về trách nhiệm với gia đình.- HĐ2. Thể hiện trách nhiệm với gia đình.- HĐ3. Xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động lao động trong gia đình. |  |
| SHL | Chủ đề: “Chia sẻ suy nghĩ và việc làm thể hiện trách nhiệm với gia đình” |  |
| 2 | SHDC | Giao lưu với những tấm gương thành công về phát triển kinh tế gia đình |  |
| SHCĐ | - HĐ4. Đề xuất biện pháp phát triển kinh tế gia đình, lập kế hoạch và thực hiện.- HĐ5. Thực hiện trách nhiệm với gia đình |  |
| SHL | - Chủ đề: “Phản hồi kết quả thực hiện kế hoạch lao động và biện pháp phát triển kinh tế gia đình”- Đánh giá chủ đề 5. |  |

**A. SINH HOẠT DƯỚI CỜ (2 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**DIỄN ĐÀN “TRÁCH NHIỆM VỚI GIA ĐÌNH”**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, BTC Lễ khai giảng thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Diễn đàn “Trách nhiệm với gia đình”***

**a) Mục tiêu:** HS trình bày và chia sẻ được quan điểm, suy nghĩ về giá trị của tình cảm gia đình và trách nhiệm xây dựng gia đình thành tổ ấm của mỗi thành viên.

**b) Nội dung:**

 - Đại diện HS các khối trình bày tham luận về trách nhiệm đối với gia đình.

 - HS giao lưu, đặt câu hỏi tương tác với tác giả của tham luận.

 - HS chia sẻ thu hoạch và cảm xúc sau khi tham gia hoạt động.

 - Biểu diễn các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**c) Sản phẩm:** Sự chia sẻ của đại diện HS các khối và câu trả lời của HS khi tham gia hoạt động.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

+ Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của diễn đàn, lần lượt giới thiệu HS đại diện các khối chia sẻ các nội dung ở mục b.

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trả lời câu hỏi, đặt câu hỏi tương tác.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được sau khi tham gia diễn đàn. Trả lời câu hỏi tương tác và đặt thêm các câu hỏi khác.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình nói lời cảm ơn và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: Về nhà, HS các lớp chia sẻ cảm xúc của mình với gia đình về các ý kiến trong diễn đàn và đề xuất biện pháp để xây dựng gia đình hạnh phúc.

**TUẦN 2**

**GIAO LƯU VỚI NHỮNG TẤM GƯƠNG THÀNH CÔNG**

**VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ GIA ĐÌNH**

**1. Chào cờ, sơ kết thi đua tuần và phổ biến nhiệm vụ tuần mới (BGH, Đoàn thanh niên, các bộ phận phụ trách)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***Hoạt động: Giao lưu với những tấm gương thành công về phát triển kinh tế gia đình***

**a) Mục tiêu:** HS học hỏi được kinh nghiệm phát triển kinh tế gia đình của các khách mời và có thể vận dụng vào phát triển kinh tế gia đình mình. Đồng thời HS được truyền cảm hứng để tham gia phát triển kinh tế gia đình.

**b) Nội dung:**

 Trao đổi, giao lưu với những tấm gương thành công về phát triển kinh tế gia đình.

**c) Sản phẩm:** Sự chia sẻ của khách mời và HS.

|  |
| --- |
| **Một số kết luận chung:**- Các mô hình phát triển kinh tế gia đình và các biện pháp phát triển kinh tế gia đình.- Những bài học kinh nghiệm để khắc phục khó khăn, thách thức, rủi ro và thành công trong phát triển kinh tế gia đình. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

**+** Người dẫn chương trình giới thiệu mục tiêu, ý nghĩa của buổi giao lưu, lần lượt giới thiệu khách mời và mời lên sân khấu để giao lưu (đặt các câu hỏi đã chuẩn bị sẵn).

+ Yêu cầu HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe và suy ngẫm, đồng thời đặt thêm các câu hỏi về các vấn đề mình quan tâm.

+ Giới thiệu các tiết mục văn nghệ xen kẽ.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS toàn khối (toàn trường) lắng nghe, suy ngẫm, trao đổi, chia sẻ trong thời gian 20 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** Người dẫn chương trình khích lệ một vài HS chia sẻ thu hoạch và cảm hứng nhận được từ khách mời trong buổi giao lưu.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** Người dẫn chương trình cảm ơn khách mời tham gia giao lưu và nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS, nhắc lại một số kết luận chính và dẫn dắt sang hoạt động tiếp nối: Về nhà, HS tiếp tục chia sẻ kinh nghiệm phát triển kinh tế gia đình của các khách mời và bàn với gia đình có thể vận dụng kinh nghiệm nào vào phát triển kinh tế gia đình mình.

**B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ (2 TUẦN)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Nội dung** | **Ghi chú** |
| 1 | - HĐ1. Tìm hiểu về trách nhiệm với gia đình.- HĐ2. Thể hiện trách nhiệm với gia đình.- HĐ3. Xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động lao động trong gia đình. |  |
| 2 | - HĐ4. Đề xuất biện pháp phát triển kinh tế gia đình, lập kế hoạch và thực hiện.- HĐ5. Thực hiện trách nhiệm với gia đình |  |

**HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (KHỞI ĐỘNG)**

**a) Mục tiêu:** HS biết trách nhiệm đối với gia đình thông qua video/bài hát/trò chơi,…

**b) Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video phù hợp với nội dung chủ đề và đặt câu hỏi cho HS.

\* Câu hỏi: Em hãy nêu cảm nhận qua video vừa được xem?

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV tổ chức cho HS xem xem video và yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ, chuẩn bị câu trả lời trong 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới.

**HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (KHÁM PHÁ - KẾT NỐI)**

**Hoạt động 1. Tìm hiểu về trách nhiệm với gia đình**

**a) Mục tiêu:** HS biết được những việc cần làm để thể hiện trách nhiệm đối với gia đình trong ứng xử, lao động giúp gia đình và góp phần phát triển kinh tế gia đình.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm để thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Nhóm 1+4: Thảo luận xác định những việc cần làm thể hiện trách nhiệm với bố mẹ, người thân.

- Nhóm 2+5: Chia sẻ các hoạt động lao động mà em có thể làm để thể hiện trách nhiệm với gia đình.

- Nhóm 3+6: Chia sẻ biện pháp phát triển kinh tế của gia đình và tham gia phát triển kinh tế gia đình.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |
| --- |
| **I. Tìm hiểu về trách nhiệm với gia đình**1. Thảo luận xác định những việc cần làm thể hiện trách nhiệm với bố mẹ, người thân.Gợi ý:- Thường xuyên quan tâm đến sức khỏe thể chất và tinh thần của bố mẹ, người thân.- Thực hiện tốt các nhiệm vụ được gia đình giao cho.- Tự nguyện chăm sóc khi người thân bị mệt, ốm.- Chủ động tham gia giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình.- Tạo bầu không khí vui vẻ, đầm ấm, hạnh phúc trong gia đình.-…2. Chia sẻ các hoạt động lao động mà em có thể làm để thể hiện trách nhiệm với gia đình.- Giúp mẹ kinh doanh hàng tạp hóa.- Trồng rau.-…3. Chia sẻ biện pháp phát triển kinh tế của gia đình và tham gia phát triển kinh tế gia đình.- Biện pháp: Kinh doanh hàng tạp hóa.- Tham gia:+ Bán hàng.+ Nhận hàng.+ Giao hàng.+ …\* Kết luận: Trách nhiệm của con đối với gia đình thể hiện ở nhiều khía cạnh khác nhau. Ngoài thái độ, lời nói, hành động thể hiện sự quan tâm, tình cảm yêu thương, chủ động tham gia giải quyết các vấn đề của gia đình, chúng ta coàn phải tự giác tham gia lao động và đề xuất các biện pháp, tham gia phát triển kinh tế gia đình. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 6 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (RÈN LUYỆN)**

**Hoạt động 2. Thể hiện trách nhiệm với gia đình**

**a) Mục tiêu:** HS xác định được những biểu hiện cụ thể của ứng xử tự tin, thân thiện trong giao tiếp.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động nhóm, hoàn thành các yêu cầu sau: Đề xuất cách ứng xử phù hợp trong việc thể hiện trách nhiệm với gia đình trong các tình huống:

 - Nhóm 1: Tình huống 1.

 - Nhóm 2: Tình huống 2.

 - Nhóm 3: Tình huống 3.

 - Nhóm 4: Tình huống 4.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **II. Thể hiện trách nhiệm với gia đình**Đề xuất cách ứng xử phù hợp trong việc thể hiện trách nhiệm với gia đình trong các tình huống sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Tình huống 1: Giang hứa với bạn Chủ nhật tuần tới đi chơi xa mà quên hôm đó là ngày bố mẹ tổ chức kỉ niệm 20 năm ngày cưới. Mà theo truyền thống của gia đình thì những dịp như thế này cả nhà đều có mặt đông đủ. | Tình huống 2: Nam tham gia câu lạc bộ bóng bàn và đã kiên trì tập luyện để chuẩn bị cho cuộc thi đấu cấp tỉnh. Hôm nay, Nam chuẩn bị đi thi thì bà bị sốt, lúc đó không có ai ở nhà. |
| Tình huống 3: Bố mẹ Liên có sự hiểu lầm nhau nên không nói chuyện với nhau đã hai ngày khiến không khí gia đình không vui. | Tình huống 4: Tuấn tích lũy được hơn 1 triệu đồng để mua xe đạp đi học. Nhưng thời gian này, ông nội ốm liên tục nên gia đình cần tiền mua thuốc cho ông. |

\* Kết luận: Trong cuộc sống, chúng ta nên coi trọng giá trị gia đình, quan tâm, chia sẻ khó khăn với bố mẹ, ông bà, chủ động giúp đỡ anh, chị, em và chủ động giải quyết vấn đề nảy sinh trong gia đình. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chia lớp thành 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho các nhóm tìm hiểu, kết hợp SGK với kiến thức bản thân và hoạt động theo nhóm để hoàn thành yêu cầu ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ Các nhóm tự phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

+ HS làm việc theo nhóm trong khoảng thời gian: 5 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 3. Xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động lao động trong gia đình**

**a) Mục tiêu:** HS lập được kế hoạch lao động giúp gia đình phù hợp.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân, hoàn thành các yêu cầu sau:

 1. Hãy liệt kê những hoạt động lao động trong gia đình mà bố mẹ giao cho em.

 2. Xây dựng kế hoạch thực hiện.

 3. Thực hiện các hoạt động lao động trong gia đình theo kế hoạch.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **III. Xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động lao động trong gia đình**1. Hãy liệt kê những hoạt động lao động trong gia đình mà bố mẹ giao cho em.2. Xây dựng kế hoạch thực hiện.Gợi ý:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Hoạt động lao động được phân công** | **Biện pháp thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Điều kiện và địa điểm thực hiện** | **Kết quả dự kiến** |
| 1 | Chăm sóc cây trồng | - Tưới cây.- Phòng, trừ sâu bệnh. | 17-18 giờ | Vườn, ruộng | Cây sinh trưởng phát triển tốt |
| … | … | … | … | … | … |

3. Thực hiện các hoạt động lao động trong gia đình theo kế hoạch.- Những việc nào làm chưa xong, em cần phải làm tiếp.- Những việc nào làm chưa tốt, em cần phải làm lại. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**Hoạt động 4. Đề xuất biện pháp phát triển kinh tế gia đình,**

**lập kế hoạch và thực hiện**

**a) Mục tiêu:** HS đề xuất được một số biện pháp để phát triển kinh tế gia đình phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh. Lập và thực hiện được kế hoạch tham gia phát triển kinh tế gia đình.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân, hoàn thành các yêu cầu sau:

 1. Em hãy đề xuất một số biện pháp phát triển kinh tế của gia đình mình dựa vào: điều kiện gia đình, nhu cầu thực tế của địa phương, xã hội.

 2. Hãy chọn biện pháp phát triển kinh tế gia đình phù hợp với nhu cầu và khả năng của em để lập kế hoạch thực hiện.

 3. Chia sẻ và thực hiện kế hoạch.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **IV. Đề xuất biện pháp phát triển kinh tế gia đình, lập kế hoạch và thực hiện**1. Em hãy đề xuất một số biện pháp phát triển kinh tế của gia đình mình dựa vào: điều kiện gia đình, nhu cầu thực tế của địa phương, xã hội.Ví dụ: Xác định biện pháp làm bánh giò bán để góp phần phát triển kinh tế gia đình vì:- Bà có bi quyết làm bánh giò ngon, gia đình có vốn nhỏ,…- Người dân trong vùng có nhu cầu ăn quà sáng nên có thể đưa bánh cho các quán,…Hoặc kinh doanh hoa tươi nhân dịp các ngày lễ2. Hãy chọn biện pháp phát triển kinh tế gia đình phù hợp với nhu cầu và khả năng của em để lập kế hoạch thực hiện.Gợi ý:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Biện pháp lựa chọn** | **Thời gian thực hiện** | **Điều kiện thực hiện** | **Kết quả dự kiến** |
| Có thu nhập để góp phần mua thuốc cho ông | 1. Kinh doanh hoa tươi nhân ngày 8/32. … | Từ ngày 6 đến 8/3 | Vốn 300 000 đ (có thể vay được) | Lãi được 100 000 đ |
| … | … | … | … | … |

3. Chia sẻ và thực hiện kế hoạch. |

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV giao nhiệm vụ cho tất cả các HS. HS suy ngẫm để thực hiện nhiệm vụ. Ghi chép kết quả thực hiện để chia sẻ trước lớp.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ HS suy ngẫm và lập kế hoạch trong thời gian 15 phút.

+ HS thực hiện kế hoạch (thời gian do HS tự xác định) và ghi chép kết quả thực hiện kế hoạch.

+ GV theo dõi, gợi ý và hướng dẫn HS thực hiện.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ GV yêu cầu HS thoàn hành nhiệm vụ và chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ (có thể trình bày để thảo luận việc xây dựng kế hoạch trước; Kết quả thực hiện kế hoạch chia sẻ vào thời điểm phù hợp sau).

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**Hoạt động 5. Thực hiện trách nhiệm với gia đình**

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng những kinh nghiệm mới thu hoạch được qua các hoạt động trong chủ đề vào thực tiễn đời sống để thể hiện trách nhiệm với gia đình.

**b) Nội dung:** HS quan sát máy chiếu, sử dụng SGK, hoạt động cá nhân để thực hiện các nhiệm vụ ở nhà như sau:

 - Thay đổi thói quen chưa phù hợp để thực hiện tốt hơn sự quan tâm thường xuyên đến người thân; yêu thương, kính trọng ông bà, bố mẹ; giữ gìn truyền thống gia đình,…

 - Thực hiện lao động giúp gia đình theo kế hoạch đã xây dựng và đạt kết quả như dự kiến.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV giao nhiệm vụ cho HS ở mục b.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

+ HS ghi chép, thực hiện nhiệm vụ ở nhà.

+ Nêu những băn khoăn, thắc mắc (nếu có) để GV hỗ trợ, giải đáp.

+ GV theo dõi, gợi ý và hướng dẫn HS thực hiện.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ HS thoàn hành nhiệm vụ và chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ tại buổi SHL.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**C. SINH HOẠT LỚP (2 TUẦN)**

**TUẦN 1**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Chia sẻ suy nghĩ và việc làm thể hiện trách nhiệm với gia đình”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được những việc đã làm và những việc cần làm thể hiện trách nhiệm với gia đình.

**b) Nội dung:** GV yêu cầu HS hoạt động cá nhân, chia sẻ về:

 - Những suy nghĩ của em về trách nhiệm với gia đình.

 - Những việc em đã làm để thể hiện trách nhiệm với gia đình.

 - Những việc em đã xác định cần tiếp tục làm để thể hiện trách nhiệm với gia đình.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính.

**TUẦN 2**

**1. Sơ kết tuần và thông qua kế hoạch tuần sau (GVCN, Ban cán sự lớp thực hiện)**

**2. Sinh hoạt theo chủ đề:**

***“Phản hồi kết quả thực hiện kế hoạch lao động và biện pháp phát triển kinh tế gia đình”***

**a) Mục tiêu:** HS chia sẻ được việc thực hiện kế hoạch lao động và biện pháp phát triển kinh tế gia đình.

**b) Nội dung:** Giáo viên yêu cầu HS hoạt động cá nhân chia sẻ về:

 - Việc thực hiện kế hoạch lao động giúp đỡ gia đình.

 - Việc thực hiện biện pháp phát triển kinh tế gia đình.

 - Những khó khăn gặp phải và cách khắc phục.

**c) Sản phẩm:** Trao đổi và chia sẻ của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV yêu cầu HS cả lớp tìm hiểu, thảo luận và chia sẻ về nhiệm vụ được giao.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** Các cá nhân thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu, suy nghĩ, thảo luận, chuẩn bị câu trả lời trong thời gian 05 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ Đại diện HS phát biểu, chia sẻ.

+ HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động của HS và chốt một số ý chính, đồng thời khen ngợi HS đã thực hiện tốt kế hoạch lao động và biện pháp phát triển kinh tế gia đình của mình.

**3. Đánh giá cuối chủ đề:** Hoàn thành phiếu đánh giá cuối chủ đề

*3.1. Cá nhân tự đánh giá*

*3.2. Đánh giá theo nhóm/tổ*

*3.3. Đánh giá của giáo viên*

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ 5**

 - Căn cứ vào kết quả thực hiện các hoạt động của HS trong chủ đề để thực hiện việc đánh giá.

 - Đánh dấu X vào các ô tương ứng về mức độ đạt được.

 - Cách xếp loại:

 + Đạt: khi có ít nhất 3/4 tiêu chí Đạt.

 + Chưa đạt: chỉ đạt được từ 2 tiêu chí trở xuống.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Mức độ đạt được** |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1 | Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc người thân hằng ngày. |  |  |
| 2 | Chủ động tham gia giải quyết các vấn đề nảy sinh trong gia đình. |  |  |
| 3 | Hoàn thành tốt các công việc được gia đình phân công. |  |  |
| 4 | Đề xuất được biện pháp phát triển kinh tế gia đình và lựa chọn được việc làm phù hợp góp phần phát triển kinh tế gia đình. |  |  |
| **Đánh giá chung** |  |  |

**Ngày soạn: …. /…. /….**

**ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ I (1 TIẾT)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức (nội dung hoạt động):**

- Củng cố kinh nghiệp và kĩ năng cơ bản nhất là trải nghiệm trọng chủ đề 3 (nội dung Kế hoạch tài chính cá nhân), chủ đề 4: Chủ động tự tin trong học tập và giao tiếp, chủ đề 5: trách nhiệm với gia đình.

**2. Năng lực:**

**\* Năng lực chung:**

*- Năng lực tự chủ và tự học:*

+ Tự lực trong các hoạt động cá nhân.

+ Biết khẳng định và bảo vệ quan điểm, nhu cầu tự học, tự tìm hiểu của bản thân.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Biết lựa chọn nội dung giao tiếp phù hợp với hình thức hoạt động.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Biết xác định và làm rõ thông tin từ tình huống thực tế, internet, sách, báo,…

**\* Năng lực đặc thù:**

*- Năng lực thích ứng với cuộc sống:*

+ Hiểu biết về bản thân và môi trường sống:

> Thể hiện tư duy độc lập và giải quyết vấn đề của bản thân.

> Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu và khả năng thay đổi của bản thân.

> Khẳng định vai trò, vị thế của cá nhân khi tham gia hoạt động.

> Rút ra bài học kinh nghiệm.

+ Kĩ năng điều chỉnh bản thân và đáp ứng với sự thay đổi:

> Thay đổi cách suy nghĩ, thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

> Thể hiện sự tự chủ, lòng tự trọng, ý chí vượt khó để đạt được mục tiêu đề ra.

*- Năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động:*

+ Kĩ năng lập kế hoạch: Xây dựng được kế hoạch tài chính cá nhân, kế hoạch thay đổi thói quen hoặc kế hoạch tham gia phát triển kinh tế gia đình một cách hợp lí.

+ Kĩ năng thực hiện kế hoạch và điều chỉnh hoạt động: Thực hiện được kế hoạch đã xây dựng.

+ Kĩ năng đánh giá hoạt động:

> Đánh giá yếu tố khách quan, chủ quan tác động đến việc thực hiện các mục tiêu đã đề ra.

> Rút ra bài học kinh nghiệm và phương án cải tiến để hoàn thành các mục tiêu.

*- Năng lực định hướng nghề nghiệp:* Phát triển các năng lực, phẩm chất cần thiết phục vụ cho định hướng lựa chọn nghề nghiệp.

**3. Phẩm chất:**

*- Yêu nước:* Yêu đất nước, tự hào về truyền thống xây dựng và bảo vệ đất nước.

*- Nhân ái:* Có mối quan hệ hài hòa với người khác. Tôn trọng sự khác biệt về năng lực tham gia hoạt động của mỗi người.

*- Chăm chỉ:* Có ý thức đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của cá nhân; Những thuận lợi và khó khăn để xây dựng và thực hiện các kế hoạch. Có ý chí vượt qua khó khăn để hoàn thành các nhiệm vụ học tập.

*- Trung thực* trong hoạt động.

*- Trách nhiệm:* Tích cực, tự giác, nghiêm túc học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức bản thân.

**II. HÌNH THỨC ĐÁNH GIÁ**

Bài thực hành.

**III. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ**

 HS chọn một trong ba nội dung sau:

 - Xây dựng kế hoạch tài chính cá nhân trong thời hạn 1 năm (chủ đề 3-tuần 10).

 - Xây dựng kế hoạch thay đổi thói quen thụ động trong học tập, ứng xử chưa phù hợp trong giao tiếp (chủ đề 4).

 - Xây dựng kế hoạch tham gia phát triển kinh tế gia đình (chủ đề 5).

**IV. HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ**

**1. Yêu cầu:**

 - Mỗi cá nhân có thể chọn và xây dựng 1 trong 3 loại kế hoạch nêu trên trong vòng 20-30 phút. Sau đó chia sẻ trong nhóm hoặc trước lớp.

 - Nội dung kế hoạch phải thể hiện đầy đủ các mục phù hợp với từng loại kế hoạch.

|  |
| --- |
| **Ví dụ:**- Kế hoạch tài chính cá nhân cần có:1. Mục tiêu tài chính của năm.2. Thu/chi/tiết kiêm trong 12 tháng.3. Số tiền tiết kiệm được trong một năm.4. Biện pháp thực hiện.- Kế hoạch thay đổi thói quen cần có:1. Thói quen cần thay đổi (mục tiêu rèn luyện).2. Biện pháp thay đổi (bao gồm cả biện pháp của bản thân và nhờ người khác hỗ trợ).3. Thời gian cần có để thay đổi.4. Kết quả mong đợi.- Kế hoạch tham gia phát triển kinh tế gia đình cần có:1. Mục tiêu.2. Biện pháp.3. Thời gian thực hiện.4. Điều kiện thực hiện.5. Kết quả dự kiến/mong đợi. |

**2. Đánh giá**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí đánh giá** | **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1 | Kế hoạch thể hiện đầy đủ các mục cần có. |  |  |
| 2 | Mục tiêu trong kế hoạch phù hợp với chủ đề. |  |  |
| 3 | Biện pháp phù hợp với mục tiêu và mang tính khả thi. |  |  |
| 4 | Thời gian thực hiện phù hợp để đạt mục tiêu/kết quả mong đợi. |  |  |
| 5 | Đảm bảo mối quan hệ phù hợp giữa mục tiêu, biện pháp, thời gian thực hiện và kết quả mong đợi. |  |  |
| **Đánh giá chung** |  |  |

**- Đạt:** HS đạt từ 4/5 tiêu chí trở lên.

**- Chưa đạt:** HS đạt được từ 3 tiêu chí trở xuống.

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

https://www.vnteach.com

Một sản phẩm của cộng đồng facebook Thư Viện VnTeach.Com

https://www.facebook.com/groups/vnteach/

https://www.facebook.com/groups/thuvienvnteach/